

BÁO CÁO

Trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trong đợt tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ Ba, HĐND tỉnh khoá IX

Thực hiện Báo cáo số 170/HĐND-VP ngày 07/4/2017 của HĐND tỉnh về việc chuẩn bị nội dung tổ chức kỳ họp thứ Tư, HĐND tỉnh khoá IX, UBND tỉnh báo cáo trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trong đợt tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ Ba, HĐND tỉnh khoá IX như sau:

I. Lĩnh vực kinh tế:

1. Về đất đai, nông, lâm nghiệp, tài nguyên và môi trường

1.1. Cử tri xã Hoà Thành, huyện Krông Bông đề nghị Nhà nước hỗ trợ giống lúa cho những hộ dân bị thiệt hại trong vụ Đông Xuân 2016 - 2017.

Việc hỗ trợ giống lúa cho những hộ dân bị thiệt hại do ngập lụt trong vụ Đông xuân năm 2016 - 2017: Hiện nay Bộ Tài chính đã tạm ứng kinh phí hỗ trợ giống cho diện tích bị thiệt hại do mưa lũ đầu tháng 12/2016, UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu phân bổ cho các địa phương bị ảnh hưởng. Giao Sở Tài chính khẩn trương tham mưu phân bổ nguồn kinh phí này.

1.2. Cử tri và nhân dân huyện Krông Bông đề nghị Nhà nước cần đặc biệt quan tâm, có chính sách chuyển đổi cơ cấu kinh tế trên địa bàn huyện cho phù hợp để phát triển kinh tế tại địa phương.

Đối với chính sách của tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 158/2015/NQ-HĐND, ngày 10/7/2015 về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2015-2020; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2325/QĐ-UBND ngày 10/8/2016 về phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 726/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2016 - 2020 và Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 24/2/2017 về ban hành Kế hoạch triển khai Đề án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đến năm 2020. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang tích cực chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai thực hiện và hướng dẫn các địa phương thực hiện các nội dung của Đề án đảm bảo hiệu quả.

Đối với huyện Krông Bông, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2249/QĐ-UBND, ngày 10/8/2016 về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn huyện, giai đoạn 2015 - 2020 và định hướng đến năm 2025.

Như vậy, trên cơ sở các cơ chế, chính sách, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh và các văn bản hướng dẫn triển khai của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ngành liên quan và kế hoạch của huyện về chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi đã được phê duyệt; UBND tỉnh yêu cầu UBND huyện Krông Bông chỉ đạo các phòng chức năng có liên quan của huyện rà soát, tổng hợp và có ý kiến trả lời đến cử tri và nhân dân; đồng thời chủ động tích cực tổ chức triển khai thực hiện trong thời gian tới.

1.3. Cử tri huyện Ea Súp đề nghị HĐND tỉnh có ý kiến bằng văn bản đối với UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công ty lâm nghiệp và phát triển Rừng Xanh thực hiện thanh lý cho các hộ nhận khoán và hoàn chỉnh các hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/10/2015, UBND tỉnh đã có Công văn số 7788/UBND-NNMT giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý việc thanh lý hợp đồng giao khoán rừng và đất lâm nghiệp giữa Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Rừng Xanh với các hộ gia đình trên địa bàn xã Cư K'Bang, huyện Ea Súp.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức cuộc họp gồm các sở ngành tham gia: Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Ea Súp, Hạt Kiểm lâm huyện Ea Súp, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Rừng Xanh và UBND xã Cư K'Bang; trên cơ sở kết quả cuộc họp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Công văn số 2059/SNNNT-KL ngày 03/12/2015 báo cáo, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND huyện Ea Súp thành lập Đoàn kiểm tra xử lý vấn đề nêu trên theo quy định. Ngày 18/12/2015, UBND tỉnh có Công văn số 9452/UBND-NNMT giao UBND huyện Ea Súp thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành của huyện để kiểm tra, xử lý và báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện Ea Súp đã thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành của huyện tại Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 21/01/2016 về việc thành lập Đoàn kiểm tra thực hiện hợp đồng giao khoán rừng và đất lâm nghiệp tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Rừng Xanh. Ngày 27/4/2016, Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 83/QĐ-UBND đã có Báo cáo số 01/BC-ĐKT về kết quả thực hiện, theo đó xác định: Trước khi bàn giao diện tích đất rừng giao khoán của 57 hộ gia đình ở xã Cư K'bang về cho UBND huyện Ea Súp quản lý theo Quyết định số 3654/QĐ-UBND ngày 29/12/2008 của UBND tỉnh, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Rừng Xanh chưa lập thủ tục thanh lý hợp đồng đối với các hộ gia đình nhận khoán là chưa đúng trình tự, thủ tục. Do đó, Đoàn kiến nghị UBND huyện Ea Súp yêu cầu Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Rừng Xanh khẩn trương triển khai thực hiện.

Đến nay Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Rừng Xanh chưa thực hiện việc thanh lý hợp đồng giao khoán đối với 57 hộ dân nêu trên. Tuy nhiên, để

thực hiện việc thanh lý hợp đồng giao khoán là rất khó khăn do thời gian bàn giao đất rừng về cho UBND huyện Ea Súp quản lý từ năm 2008, đến nay gần 10 năm nên hiện trạng đã bị biến động, thay đổi nhiều so với hợp đồng đã ký kết,...và một số vấn đề khác có liên quan.

Từ những vấn đề, vướng mắc nêu trên, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Rừng Xanh phối hợp với chính quyền địa phương xử lý dứt điểm việc thanh lý hợp đồng giao khoán rừng và đất lâm nghiệp đối với 57 hộ gia đình ở xã Cư K'bang, huyện Ea Súp.

1.4. Đa số cử tri trên địa bàn tỉnh phản ánh về tình trạng trong năm 2016, tình trạng hạn hán diễn ra gay gắt trên diện rộng tại địa bàn làm ảnh hưởng đến sản lượng cây cà phê của dân, Chính phủ đã có chính sách hỗ trợ hạn hán cho người dân. Tuy nhiên, việc triển khai cấp kinh phí hỗ trợ hạn hán năm 2016 nhiều hộ dân không được nghe chính quyền thông báo để kê khai diện tích bị hạn hán, do đó nhiều hộ không được nhận kinh phí hỗ trợ bị thiệt hại. Hiện nay những hộ dân không được hỗ trợ có được kê khai diện tích hạn hán để Nhà nước tiếp tục hỗ trợ nữa không? Nếu không thực hiện được đề nghị các cơ quan chức năng trả lời và giải quyết cho dân biết.

Các chính sách hỗ trợ cho diện tích cà phê bị thiệt hại do hạn hán năm 2016 như sau:

- Cơ chế, chính sách hỗ trợ cho diện tích cây trồng bị thiệt hại do thiên tai gây ra thực hiện theo Quyết định số 142/2009/QĐ-TTg ngày 31/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai dịch bệnh và Quyết định số 49/2012/QĐ-TTg ngày 08/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi bổ sung Điều 3 tại Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 31/12/2009.

- Thông tư số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của liên bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra, có hiệu lực từ ngày 30/12/2015, trong đó quy định UBND các cấp lập báo cáo tổng hợp đợt thiên tai gửi UBND cấp trên và UBND cấp tỉnh tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chậm nhất sau 15 ngày kể từ khi kết thúc đợt thiên tai.

- Luật Phòng chống thiên tai quy định về công tác khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó tại Khoản 1, Điều 31 quy định: Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm báo cáo chính xác thiệt hại do thiên tai gây ra trong phạm vi quản lý với chính quyền cấp cơ sở và Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp xã.

Như vậy, những hộ dân không kịp thời kê khai, báo cáo diện tích bị hạn hán sẽ không được hỗ trợ theo quy định. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo UBND các huyện tăng cường chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai để nhân dân biết, thực hiện đúng quy định.

1.5. Một đại bộ phận cử tri đề nghị HĐND tỉnh Đắk Lắk làm việc với tỉnh Đắk Nông về việc tiêu thụ sản phẩm mía đường. Tình hình hiện nay bà

con nhân dân thu hoạch mía, chỉ cho xe chở nhập mía vào ban đêm và trừ tạp chất quá cao (10 tấn/80 tấn) mà người bán mía phải chịu tiền vận chuyển tạp chất cho tài xế, tài xế thì có hiện tượng nhùng nhịu nhiều tiêu cực trong việc chở mía, đề nghị có kế hoạch xử lý hỗ trợ để người dân yên tâm sản xuất.

- Về việc vận chuyển mía và nhập mía vào ban đêm: Theo báo cáo của Công ty Cổ phần Mía đường Đắk Lắk, vùng nguyên liệu mía tại các xã Hòa Phú, Hòa Khánh (thành phố Buôn Ma Thuột) là các vùng mía gần Nhà máy, cự li vận chuyển trung bình từ 8-10 km, vì vậy việc vận chuyển mía về nhà máy rất thuận lợi. Vì vậy, việc tạo điều kiện cho xe nhập mía vào ban đêm nhằm mục đích tạo điều kiện thuận lợi cho bà con trong việc thu hoạch mía, đốn chặt mía và bốc xếp mía vào ban ngày, việc nhập mía vào ban đêm là việc bình thường, các khu vực khác cũng nhập mía vào ban đêm vì công ty sản xuất 24/24. Bên cạnh đó việc nhập mía ban đêm chỉ bất tiện đối với nhà xe chứ không bất tiện đối với bà con trồng mía. Thực tế, mía của bà con tại thành phố Buôn Ma Thuột cơ bản đã thu hoạch xong từ trước tết Nguyên đán trong khi các khu vực khác hiện nay vẫn còn đang thu hoạch.

- Về việc trừ tạp chất: Theo Thông tư số 29/2012/TT-BNNPTNT, ngày 03/7/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy chuẩn chất lượng mía nguyên liệu. Tạp chất bình quân 6,16% (tương đương 6,16 tấn/100 tấn mía), tạp chất ở đây được hiểu là loại bỏ rác không phải là mía, loại bỏ ngọn mía phần không có đường. Công ty ghi nhận chỉ có 03 trường hợp cá biệt có tỷ lệ tạp chất >10% do các hộ chặt mía không loại bỏ phần ngọn mía.

- Về tiền vận chuyển tạp chất trừ vào tiền mía: Những năm trước đây, Công ty Cổ phần Mía đường Đắk Lắk có hỗ trợ cho người dân khoản chi phí vận chuyển tạp chất và khuyến cáo bà con nên chặt mía sạch để vận chuyển về nhà máy. Nhưng đến nay, việc đốn chặt mía sạch các hộ không thực hiện đúng theo khuyến cáo nên Công ty thu lại chi phí vận chuyển tạp chất của người bán mía (chi phí vận chuyển tạp chất người bán mía phải chịu). Chi phí này thực tế là không đáng kể tại khu vực thành phố Buôn Ma Thuột vì cước vận chuyển thấp. Hầu hết các Nhà máy đường tại Việt Nam đều áp dụng từ lâu, riêng Công ty cổ phần mía đường Đắk Lắk áp dụng từ vụ sản xuất 2016 - 2017 và đã có Thông báo số 281/TB-MDDL-PNL, ngày 26/11/2016 về vấn đề này. Mục đích chính là để người dân loại bỏ bớt tạp chất trước khi đưa mía về Nhà máy.

- Về việc lái xe nhùng nhịu: Công ty Cổ phần Mía đường Đắk Lắk chưa ghi nhận được trường hợp nào người dân phản ánh trực tiếp với nhà máy về việc lái xe nhùng nhịu.

Để đảm bảo hài hòa lợi ích của người dân và Công ty, UBND tỉnh sẽ yêu cầu Công ty Cổ phần mía đường Đắk Lắk tổ chức làm việc trực tiếp với các hộ dân để thỏa thuận về lợi ích giữa hai bên trong việc thu mua mía nguyên liệu và giải quyết những vấn đề khác có liên quan.

1.6. Cử tri trên địa bàn một số huyện trong tỉnh phản ánh về tình trạng vận chuyển và sử dụng lâm sản trái phép; cử tri đề nghị các cấp, các

ngành có liên quan vào cuộc quyết liệt, tăng cường trong công tác tuần tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý triệt để.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thường xuyên chỉ đạo các đơn vị trực thuộc gồm: Chi cục Kiểm lâm; các Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng số 1, 2, 3; Hạt Kiểm lâm các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các công việc như sau:

+ Mở nhiều đợt kiểm tra truy quét các đối tượng lâm tặc, những tụ điểm phá rừng, khai thác, chế biến, mua bán, sử dụng, vận chuyển trái phép lâm sản, săn bắt, tàng trữ, sử dụng động vật hoang dã, sử dụng súng săn trái phép. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát đặc biệt là ở các vùng trọng điểm thường xuyên xảy ra nạn săn bắt, mua bán, vận chuyển và sử dụng động vật hoang dã.

+ Tổ chức kiểm tra, xoá bỏ các cơ sở mộc dân dụng, các xưởng chế biến đóng trong rừng, gán rừng và tịch thu hoặc tạm giữ toàn bộ các phương tiện độ chế không đủ tiêu chuẩn lưu hành, các loại cửa dùng để khai thác gỗ,... Tịch thu và thu gom toàn bộ số gỗ do lâm tặc khai thác trái phép trong rừng, ven rừng, khu dân cư,...

+ Điều tra, thống kê, phân loại, lập danh sách các đối tượng “chuyên nghiệp” thường xuyên khai thác, vận chuyển, mua bán trái phép lâm sản và động vật rừng ở các địa phương để có biện pháp theo dõi đấu tranh và ngăn chặn.

+ Xử lý cương quyết nghiêm minh các đối tượng vi phạm pháp luật về rừng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Thêm vào đó, sau khi có Thông tư liên bộ số 144/2002/TT-LB giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công an và Bộ Quốc phòng, các ngành của tỉnh đã ký Quy chế phối hợp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tiến hành xây dựng và ký kết Quy chế phối hợp số 264/KL-QĐ ngày 02/5/2003 giữa lực lượng Kiểm lâm với Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; Quy chế số 157/KL-BP ngày 02/5/2003 giữa lực lượng Kiểm lâm với Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh. UBND tỉnh ban hành Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 18/01/2010 về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an, Quân đội, Biên phòng và lực lượng Dân quân tự vệ; Quy chế xác định các mục tiêu, nguyên tắc phối hợp, trách nhiệm cụ thể của từng ngành trong công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh và trên cơ sở Nghị định 74/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ quy định về phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng Công an xã, phường, thị trấn, lực lượng Kiểm lâm và lực lượng khác trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong công tác bảo vệ rừng; Thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra, truy quét những tổ chức, cá nhân phá hoại rừng, trong đó nòng cốt là Kiểm lâm, Công an, Quân đội. Đồng thời, chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn yêu cầu Chi cục Kiểm lâm tiến hành ký kết quy chế phối hợp với các Chi cục Kiểm lâm tỉnh lân cận như Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Nông, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Gia Lai, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lâm Đồng, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Yên, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Khánh Hòa và hàng năm đều tổ chức sơ kết đánh giá tình hình thực hiện để rút kinh nghiệm.

Ngoài ra, đối với cấp huyện, trên cơ sở Quy chế phối hợp giữa các ngành, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an, Quân đội, Biên phòng và lực lượng Dân quân tự vệ đã ký ở cấp tỉnh, UBND cấp huyện, thị xã, thành và các lực lượng đã tiến hành xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể trong việc phối hợp thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng tại từng địa phương, từng khu vực đóng quân. Các đoàn kiểm tra liên ngành có sự tham gia của lực lượng Kiểm lâm, Công an, Quân đội làm nòng cốt trong việc truy quét các đối tượng phá hoại rừng, phòng cháy chữa cháy rừng tại địa phương.

Với việc triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ nêu trên đã đem lại những kết quả nhất định (tính riêng trong năm 2016 và 02 tháng đầu năm 2017, lực lượng Kiểm lâm và các ngành chức năng đã kiểm tra, phát hiện và xử lý tổng cộng có 1.752 vụ vi phạm, trong đó xử lý hành chính 1.741 vụ, xử lý hình sự 11 vụ), góp phần hạn chế được việc khai thác, mua bán, chế biến lâm sản, phá rừng trái phép, lấn chiếm đất rừng. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa ngăn chặn và xử lý triệt để đối với tình trạng vi phạm trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản nêu trên.

Tiếp thu ý kiến kiến nghị của cử tri, ngoài việc tiếp tục tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ nêu trên, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện một số giải pháp sau để ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm trong lĩnh vực quản lý bảo vệ và phát triển rừng; quản lý lâm sản, cụ thể:

+ Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát lâm sản trên địa bàn, xác định các điểm nóng, tụ điểm buôn bán, chế biến kinh doanh lâm sản để có biện pháp xử lý kịp thời.

+ Tiếp tục tăng cường tổ chức tuyên truyền bảo vệ rừng, chú trọng công tác dân vận để tạo được dư luận xã hội quan tâm trước tình hình rừng đang bị suy giảm nghiêm trọng và người dân nhận thức rõ, đồng thuận với lực lượng bảo vệ rừng, phát động đông đảo quần chúng tham gia đấu tranh tố giác các hành vi vi phạm xâm hại đến tài nguyên rừng.

+ Chủ động tăng cường trong công tác phối hợp với các lực lượng Công an, Quân đội, Biên phòng, lực lượng Dân quân tự vệ, chính quyền địa phương các cấp để xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra, truy quét các tụ điểm khai thác, mua bán lâm sản, phá rừng trái phép.

+ Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

Trước các thủ đoạn ngày càng tinh vi, xảo quyệt của các nhóm khai thác, vận chuyển gỗ trái phép; UBND tỉnh yêu cầu Công an tỉnh vào cuộc mạnh mẽ, mở các chuyên án để điều tra, khởi tố, xử lý các tổ chức, đường dây cấu kết khai thác, mua bán, vận chuyển gỗ trái pháp luật.

Đề nghị cử tri, quần chúng nhân dân phát huy vai trò làm chủ, khi phát hiện các hiện tượng khai thác, vận chuyển gỗ cần thông tin kịp thời cho các cơ quan chức năng, để kịp thời xử lý.

1.7. Kiến nghị của cử tri xã Cư Elang, huyện Ea Kar về việc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho một số hộ đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) tại chỗ trên địa bàn xã Cư Elang.

Hiện nay, UBND huyện Ea Kar đã lập báo cáo Thiết kế kỹ thuật - Dự toán cắm mốc, phân lô, đo đạc lập bản đồ địa chính làm cơ sở cho việc giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số thuộc chương trình 132 tại xã Cư Elang, huyện Ea Kar gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định. Ngày 16/3/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 387/STNMT-ĐBĐ&VT gửi UBND huyện Ea Kar hoàn thiện Thiết kế kỹ thuật - Dự toán gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định theo quy định. Sau khi Thiết kế kỹ thuật - Dự toán được thẩm định, UBND huyện Ea Kar sẽ tổ chức cắm mốc, phân lô, đo đạc lập bản đồ địa chính, giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số thuộc chương trình 132 tại xã Cư Elang theo quy định. UBND tỉnh sẽ đôn đốc UBND huyện Ea Kar sớm hoàn thành công tác này và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân.

1.8. Kiến nghị của cử tri xã Cư Huê, huyện Ea Kar đề nghị các cơ quan, ban ngành có liên quan quan tâm phối hợp, nhanh chóng giải quyết dứt điểm việc tranh chấp đất đai tại Trường tiểu học Ngô Quyền.

Vụ việc trên đã được Tòa án nhân dân huyện Ea Kar ban hành Bản án số 07/2008/DSST, ngày 28/3/2008 về việc tranh chấp quyền sử dụng đất: “Chấp nhận đơn khởi kiện của Trường tiểu học Ngô Quyền”.

Công nhận quyền sử dụng đất được UBND tỉnh Đắk Lắk cấp cho Trường tiểu học Ngô Quyền xã Cư Huê, huyện Ea Kar diện tích 20.250m² giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số O 418879, ngày 11/8/1999, cụ thể có chiều ngang mặt đường liên thôn về phía nam là 135m, chiều ngang phía bắc giáp đất canh tác 130m, chiều dài phía đông giáp đất quy hoạch chợ dài 150m, chiều dài phía tây giáp đất ông Vượng, bà Trọng đang canh tác là 150m...”

Tuyên buộc các ông/bà có tên sau đây phải trả lại diện tích đất đang sử dụng không hợp pháp cho Trường tiểu học Ngô Quyền gồm:

- Ông Phan Thanh Hiếu, vợ là bà Vũ Thị Quyền đang sử dụng diện tích 5.717m² có tứ cận: Phía Đông giáp đất quy hoạch chợ cạnh dài 67,1m, giáp đất bà Hằng cạnh dài 23,25m, Phía Tây giáp đất ông Ôn, giáp tường rào trường học đang sử dụng, Phía Nam giáp sân bóng cạnh dài 69m, Phía Bắc giáp đất của ông Chấn có cạnh dài 67,4m.

- Ông Đinh Văn Chấn, vợ là bà Trần Thị Quýt đang sử dụng diện tích 849m² có tứ cận: Phía Tây nam giáp đất ông Ôn đang sử dụng chiều rộng 30,58m, Phía Nam giáp đất bà Quyền đang sử dụng có cạnh dài 65,4m, Phía Bắc nằm trên đường biên đất cấp cho Trường tiểu học Ngô Quyền và đất ông Chấn đang sử dụng có cạnh dài 85,55m.

- Ông Trần Văn Ôn, vợ là bà Đỗ Thị Lơ đang sử dụng diện tích 2.542m² có tứ cận: Phía Đông giáp đất bà Quyền, ông Hiếu và ông Chấn, giáp đất bà Hằng cạnh dài 23,25m, Phía Tây giáp đất ông Ngư đang sử dụng, Phía Nam giáp đất tường rào Trường tiểu học Ngô Quyền đang sử dụng, Phía Bắc nằm trên đường biên đất cấp cho Trường tiểu học Ngô Quyền và đất ông Ôn đang sử dụng có cạnh dài 37,5m.

- Ông Nguyễn Thiện Thái, vợ là bà Phan Thị Kim Cúc (nhận chuyển nhượng của ông Đoàn Văn Tạo) đang sử dụng diện tích 638m² có tứ cận: Phía

Đông giáp đất nhà trường dài 44,81m², Phía Tây giáp đất ông Vượng dài 46m, Phía Nam giáp đường liên thôn rộng 15,8m, Phía Bắc giáp tường rào Trường tiểu học Ngô Quyền rộng 12,5m.

- Bà Hà Thị Trọng (nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Văn Ngu) đang sử dụng diện tích 513m² có tứ cận: Phía Đông giáp đất nhà trường đang sử dụng rộng 51m, Phía Tây giáp đất bà Trọng đang sử dụng rộng 71m, Phía Nam giáp đất nhà trường đang sử dụng rộng 20,5m.

- Bà Hoàng Thị Hằng đang sử dụng diện tích 117m² có tứ cận: Phía Đông giáp đất quy hoạch chợ rộng 22,3m, Phía Tây giáp đất bà Quyền, ông Hiếu, Phía Bắc giáp đất bà Hằng rộng 9,5m.

Không đồng ý với bản án trên các hộ dân gồm: ông Phan Thanh Hiếu và Vũ Thị Quyền; ông Đinh Văn Chấn và Trần Thị Quýt; ông Trần Văn Ôn và Đỗ Thị Lor; ông Nguyễn Thiện Thái và Phan Thị Kim Cúc; bà Phạm Thị Hằng; bà Hà Thị Trọng kháng cáo lên Tòa án Nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 25/4/2011, Tòa án Nhân dân tỉnh Đắk Lắk có Bản án số 60/2011/DSPT về việc tranh chấp quyền sử dụng đất. Theo nội dung bản án quyết định: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các hộ gồm: ông Đinh Văn Chấn, ông Trần Văn Ôn, ông Nguyễn Thiện Thái và bà Vũ Thị Quyền

Tuyên xử: Hủy Bản án số 07/2008/DSST, ngày 28/3/2008 của Tòa án Nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk. Đình chỉ giải quyết vụ án và trả lại đơn kiện, các chứng cứ, tài liệu kèm theo cho Trường tiểu học Ngô Quyền tại xã Cư Huê, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk. Với lý do: "...Các hộ dân trong vụ án này đã quản lý, sử dụng đất từ năm 1987. Đến năm 1995 UBND huyện mới quyết định cấp đất cho Trường tiểu học Ngô Quyền nhưng chưa giao đất trên thực tế và UBND huyện chưa có quyết định thu hồi đất các hộ dân đang quản lý, sử dụng trước khi cấp quyền sử dụng đất cho Trường tiểu học Ngô Quyền. Như vậy Trường tiểu học Ngô Quyền mới được giao đất trên giấy tờ mà chưa được chính quyền giao đất trên thực địa. Bởi vậy, UBND huyện Ea Kar phải xem xét giải quyết trước mới đủ điều kiện để Tòa án thụ lý, giải quyết. Vì chưa thu hồi đất do các hộ dân đang quản lý sử dụng thì chưa có đất thực tế để giao cho nhà trường.

Đề giải quyết dứt điểm nội dung kiến nghị của Cử tri. UBND tỉnh giao UBND huyện Ea Kar sớm giải quyết dứt điểm vụ việc tranh chấp đất đai tại Trường tiểu học Ngô Quyền.

1.9. Tình trạng ô nhiễm môi trường của Cụm công nghiệp Trường Thành; nhà máy chế biến tinh bột sắn; Đập Ea Bông và các hộ, trại chăn nuôi gia súc gia cầm; kinh doanh lò than tại một số địa bàn

** Đối với phản ánh hệ thống xử lý nước thải của Cụm Công nghiệp Trường Thành, huyện Ea H'leo gây ô nhiễm môi trường*

Cụm Công nghiệp Trường Thành, huyện Ea H'leo được đổi tên thành Cụm Công nghiệp EaRal, huyện Ea H'leo theo Công văn số 6033/UBND-CN của UBND tỉnh ngày 30/8/2013. Hiện nay, tại Cụm Công nghiệp có 10 đơn vị đăng ký đầu tư, trong đó có 03 đơn vị đã đầu tư xây dựng, sản xuất, gồm: Công ty cổ phần chế biến gỗ Trường Thành có 02 xí nghiệp chế biến gỗ; 01 nhà máy sản xuất phân bón vi sinh của Công ty TNHH Quốc An Đắk Lắk; 01 nhà máy sản xuất gạch không nung của Công ty cổ phần Tân Thành Đạt. Qua nắm tình hình:

- Nhà máy sản xuất gạch không nung của Công ty cổ phần Tân Thành Đạt hiện đang hoạt động, dây chuyền sản xuất chủ yếu là dùng máy dập khuôn dạng thô sơ. Nhà máy này chỉ dùng và thải ra môi trường nước sinh hoạt.

- Nhà máy sản xuất phân bón vi sinh của Công ty TNHH Quốc An Đắk Lắk hiện đã tạm ngưng hoạt động kể từ khoảng giữa năm 2016.

- Qua kiểm tra tại 02 Xí nghiệp chế biến gỗ của Công ty cổ phần chế biến gỗ Trường Thành hiện đang hoạt động sản xuất, kinh doanh. Quy trình chế biến gỗ chủ yếu được hấp, sấy bằng nồi hơi. Nguồn nước sử dụng chủ yếu dùng để tuần hoàn làm mát, không sử dụng hóa chất trong nước. Trong hoạt động xả thải nước thải được thực hiện theo đúng quy định, chưa phát hiện vi phạm trong hoạt động xả thải nước ra môi trường. Công ty cổ phần chế biến gỗ Trường Thành đã cam kết thực hiện đúng quy trình xả thải nước thải theo quy định.

Mặc dù Cụm Công nghiệp chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung và hệ thống thu gom nước mưa chảy tràn, nhưng qua xác minh tại các đơn vị đã đầu tư sản xuất như trên chưa phát hiện có xả thải gây ô nhiễm môi trường. Tiếp thu ý kiến của cử tri, thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên – Môi trường, Công an tỉnh tiếp tục nắm tình hình liên quan công tác bảo vệ môi trường tại Cụm công nghiệp EaRal tăng cường kiểm tra, phát hiện xử lý sai phạm theo quy định pháp luật.

** Đối với phân ánh tình trạng ô nhiễm môi trường của một số hộ nuôi heo nhỡ lẻ tại xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn và một số trại chăn nuôi tại địa bàn xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin*

- **Tại xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn:** Hiện nay, tại thôn 9, xã Tân Hòa có 21 hộ dân chăn nuôi gia súc, gia cầm nhỏ lẻ, trong đó có 12 hộ dân đạt tiêu chuẩn chăn nuôi hợp vệ sinh chiếm 57,1%. Quy mô nuôi nhỡ với số lượng ít (5 đến 10 gia súc, 20 gia cầm), không có trang trại. Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo chính quyền địa phương tiến hành kiểm tra, nhắc nhở, tuyên truyền, yêu cầu các hộ dân cam kết xử lý chất thải, không gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến người dân khu vực xung quanh.

- **Tại xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin:** Tại địa bàn xã Ea Ktur có 23 trang trại chăn nuôi (16 trang trại gà và 07 trang trại heo) trong đó trang trại gà có quy mô lớn nhất là 12.000 con, trang trại heo có quy mô lớn nhất là 950 con. Qua kiểm tra, phát hiện 02 trang trại heo gây ô nhiễm môi trường, gồm: Trang trại ông Trần Xuân Liệu và ông Trần Quốc Thọ; các cơ quan chức năng đã xử phạt 11.000.000 đồng về hành vi thải mùi hôi thối ra môi trường; cơ sở chăn nuôi tập trung không có giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y.

Bên cạnh đó, Công an huyện Cư Kuin cùng với UBND xã Ea Ktur đã tiến hành lập đoàn thanh kiểm tra đối với 23 trại chăn nuôi trên địa bàn. Quá trình làm việc đã yêu cầu 14 trang trại không nằm trong quy hoạch chăn nuôi của xã phải tiến hành di dời trong thời gian tới; cho 09 trang trại nằm trong diện quy hoạch đã cam kết sẽ chấp hành tốt các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đồng thời hướng dẫn một số trang trại thay đổi mô hình chăn nuôi để giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Tiếp thu ý kiến phản ánh của cử tri, thời gian tới UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo lực lượng chức năng tiếp tục nắm tình hình, tăng

cường phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm các trang trại có hành vi gây ô nhiễm môi trường theo quy định pháp luật.

*** Đối với phản ánh tình trạng ô nhiễm môi trường tại Đập Ea Bông và bãi rác của huyện Krông Ana**

- Công an huyện Krông Ana phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra tình hình môi trường tại khu vực đập Ea Bông (gồm 3 đập nước: Đập Hồ 1, Đập Hồ 2 và Đập tràn), qua kiểm tra chưa phát hiện hiện tượng ô nhiễm môi trường như phản ánh của cử tri.

- Kiểm tra tại bãi rác của huyện tại địa bàn buôn ÊCăm, thị trấn Buôn Tráp do Công ty TNHH MTV Đô thị và Môi trường Krông Ana quản lý và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Krông Ana là đại diện chủ đầu tư nhận thấy: Bãi chôn lấp có phát sinh mùi hôi thối ảnh hưởng đến khu vực xung quanh; bãi chôn lấp rác thải này đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 23/03/2013 với diện tích quy hoạch xây dựng là 15ha. Hàng năm, UBND huyện Krông Ana ký hợp đồng với Công ty TNHH MTV Đô thị và Môi trường Krông Ana thực hiện thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn thị trấn Buôn Tráp và tuyến đường tỉnh lộ 2 thuộc các xã Bình Hòa, xã Ea Bông sau đó vận chuyển đến bãi chôn lấp rác thải tại buôn ÊCăm để xử lý, chôn lấp. Do bãi chôn lấp rác thải hoạt động từ tháng 02/2013 đến nay nhưng chưa được UBND huyện đầu tư xây dựng hệ thống thu gom xử lý nước rỉ rác, chưa xây dựng tường rào xung quanh bãi rác nên nước rỉ rác thấm thấu vào lòng đất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, người dân tự do đi vào lượm rác và đốt rác gây mùi khét. Mặt khác, các đơn vị liên quan cũng chưa lập báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật.

Căn cứ kết quả kiểm tra, để giảm thiểu việc gây ô nhiễm môi trường do hoạt động của bãi chôn lấp rác thải gây ra, Công an tỉnh đã cùng với các ngành liên quan yêu cầu Công ty TNHH MTV Đô thị và Môi trường Krông Ana và đại diện chủ đầu tư cam kết thực hiện các nội dung sau:

+ Công ty TNHH MTV Đô thị và Môi trường Krông Ana có trách nhiệm quản lý bãi rác không để xảy ra tình trạng đốt rác. Rác thải khi đưa về bãi phải đổ đúng nơi quy định, được san ủi, phun thuốc diệt ruồi, chế phẩm sinh học để hạn chế ruồi và mùi hôi, trong thời gian 15 ngày phải tiến hành chôn lấp ngay. Số rác thải hiện đang bốc mùi hôi phải được xử lý ngay không làm ảnh hưởng đến môi trường sống của người dân sinh sống xung quanh khu vực bãi rác.

+ Đề nghị Phòng Tài nguyên và Môi trường và Phòng Kinh tế hạ tầng tham mưu cho UBND huyện Krông Ana lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, đầu tư kinh phí xây dựng hệ thống thu gom nước rỉ rác và xây dựng hàng rào xung quanh bãi rác.

Công ty TNHH MTV Đô thị và Môi trường và đại diện chủ đầu tư đã cam kết sẽ khắc phục theo yêu cầu của Đoàn công tác liên ngành. Trong 15 ngày Công ty TNHH MTV Đô thị và Môi trường Krông Ana không có biện pháp xử lý, khắc phục triệt để và còn tái phạm Đoàn liên ngành sẽ tiến hành xử lý đúng theo quy định của pháp luật.

Tiếp thu ý kiến phản ánh của cử tri, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Công an tỉnh và Công an huyện Krông Ana tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương tăng cường công tác nắm tình hình, chủ động kiểm tra, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn, nhất là liên quan hoạt động quản lý, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt.

**** Đối với phản ánh tình trạng ô nhiễm môi trường của các hộ kinh doanh lò than tại huyện Krông Búk***

Qua phản ánh của cử tri, Công an huyện Krông Búk đã tiến hành kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường tại các hộ kinh doanh lò than trên địa bàn. Qua kiểm tra 24 lò than đang hoạt động trên địa bàn phát hiện 05 lò than tại xã Ea Ngai, Cư Né và Pong Đrang không đủ điều kiện để hoạt động và không chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Công an huyện đã lập biên bản, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 21.000.000đồng và yêu cầu chủ hộ kinh doanh ngừng hoạt động cho đến khi hoàn thành thủ tục pháp lý và chấp hành quy định về bảo vệ môi trường theo quy định.

Tiếp thu ý kiến phản ánh của cử tri, thời gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Công an tỉnh yêu cầu Công an huyện Krông Búk tiếp tục tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm vi phạm pháp luật về môi trường. Phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của các chủ lò than theo quy định.

**** Đối với phản ánh tình trạng ô nhiễm môi trường của nhà máy chế biến tinh bột sắn tại huyện Krông Bông, Ea Kar và M'Drăk***

- Tại huyện Krông Bông

Trên địa bàn huyện có 01 Nhà máy chế biến tinh bột sắn Krông Bông thuộc Công ty cổ phần lương thực vật tư nông nghiệp Đắk Lắk tại xã Dang Kang, Nhà máy đi vào hoạt động từ năm 2005, công suất sản xuất khoảng 40.000 tấn sản phẩm/năm. Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh có phát sinh nước thải sản xuất, chất thải rắn thông thường, mùi hôi thối...Nhà máy đã xây dựng hệ thống xử lý nước thải, hệ thống sấy bã sắn và phủ bạt hồ sinh học kỵ khí CIGAS để thu khí BIOGAS làm nguyên liệu đốt. Theo báo cáo giám sát môi trường định kỳ của Nhà máy, các thông số quan trắc môi trường đều đạt quy chuẩn, tiêu chuẩn theo quy định.

Vào tháng 4/2016 người dân phản ánh của việc Nhà máy thải nước thải sản xuất ra ngoài môi trường làm hư hại diện tích lúa tại cánh đồng 16 trên địa bàn 02 xã Cư Kty và Dang Kang, huyện Krông Bông. Ngày 12/4/2016, Đoàn liên ngành của tỉnh đã tiến hành làm việc xác định nguyên nhân lúa bị hư hại. Qua kết quả phân tích, Đoàn kiểm tra kết luận lúa tại cánh đồng 16 bị hư hại là do bị bệnh đạo ôn, mật độ gieo sạ quá dày và có hiện tượng dư đạm, không phải do nước thải của Nhà máy gây ra, đồng thời đoàn đã tiến hành lấy mẫu nước tại điểm xả thải của Nhà máy và cánh đồng số 16 để gửi đi phân tích, kiểm nghiệm. Ngày 25/4/2016 Trung tâm quan trắc và phân tích môi trường có phiếu kết quả

kiểm nghiệm số 48.B/HCTH, trong đó các thông số đều đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường theo quy định.

Hiện nay, Nhà máy đã mua lại 6,8 ha diện tích lúa tại cánh đồng số 16 và 31 thuộc địa phận 02 xã Cư Kty và Dang Kang của 50 hộ dân để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhà máy. Đồng thời Nhà máy đang tiến hành đầu tư, xây dựng hệ thống xử lý nước thải tuần hoàn, tái sử dụng nguồn nước, không thải nước thải sản xuất ra ngoài môi trường.

- **Tại huyện Ea Kar** có 02 Nhà máy hoạt động sản xuất tinh bột sắn gồm:

Nhà máy chế biến tinh bột sắn Đăk Lăk thuộc Công ty cổ phần lương thực vật tư nông nghiệp Đăk Lăk tại xã Ea Sar, đi vào hoạt động từ năm 2003 và có công suất 80.000 tấn sản phẩm/năm.

Từ ngày 21/10/2016 đến ngày 15/11/2016, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường. Qua thanh tra, Đoàn thanh tra của Sở đã lập Biên bản vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm “Xả nước thải vào nguồn nước có hàm lượng chất ô nhiễm vượt quá giới hạn quy định trong giấy phép” và tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3910/QĐ-XPVPHC ngày 30/12/2016 xử phạt Công ty với số tiền là 280 triệu đồng. Hiện nay, đơn vị đang thực hiện biện pháp khắc phục các tồn tại trong công tác bảo vệ môi trường, tiến hành cải tạo hệ thống xử lý nước thải tại Nhà máy theo yêu cầu tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của UBND tỉnh và Kết luận thanh tra của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Nhà máy chế biến tinh bột sắn Ea Pal thuộc Công ty TNHH sản xuất thương mại 579 tại Xã Ea Pal, đi vào hoạt động từ cuối năm 2016 đến nay, công suất của Nhà máy khoảng 20.000 tấn sản phẩm/năm. Trong thời gian đầu vận hành thử nghiệm, Nhà máy có nhiều ý kiến phản ánh của người dân về mùi hôi thối của bã sắn và khí gas từ hồ sinh học kỵ khí CIGAS. Chính quyền địa phương xã Ea Pal đã tiến hành kiểm tra, nhắc nhở Nhà máy, vì vậy tình trạng ô nhiễm đã được khắc phục, đến nay chưa phát hiện có ý kiến phản ánh ô nhiễm môi trường của người dân xung quanh khu vực Nhà máy.

- **Tại huyện M’Đrăk** có 02 Nhà máy hoạt động sản xuất tinh bột sắn gồm:

Nhà máy chế biến tinh bột sắn thuộc Công ty TNHH thương mại Khánh Dương Đăk Lăk, tại Thôn 3, xã Krông Jing mới đi vào hoạt động từ năm 2016 đến nay, Nhà máy có công suất 20.000 tấn sản phẩm/năm. Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh có phát sinh nước thải sản xuất, chất thải rắn thông thường (chủ yếu là bã sắn, bùn, cát), mùi hôi thối... Nhà máy đã xây dựng hệ thống xử lý nước thải trong đó có 02 bể CIGAS, hệ thống thu gom và sấy bã sắn. Theo báo cáo giám sát môi trường định kỳ của Nhà máy, các thông số quan trắc môi trường đều đạt quy chuẩn, tiêu chuẩn theo quy định, Nhà máy chưa có ý kiến phản ánh nào của người dân về tình trạng gây ô nhiễm môi trường của Nhà máy.

Nhà máy chế biến tinh bột sắn Krông Á thuộc Công ty cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Bình Phước, tại thôn 2, xã Krông Á hoạt động từ năm 2016 đến nay, Nhà máy có công suất 20.000 tấn sản phẩm/năm. Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh Nhà máy có phát sinh nước thải sản xuất, chất thải rắn

thông thường (chủ yếu là bã sắn, bùn, cát), mùi hôi thối... Nhà máy đã xây dựng hệ thống xử lý nước thải trong đó có 01 bể CIGAS để thu khí Biogas làm nguyên liệu đốt, hệ thống xử lý nước thải đang trong quá trình nghiệm thu hoàn công. Nhà máy đã được UBND tỉnh cấp giấy phép xả nước thải sản xuất đã qua xử lý vào nguồn nước.

Ngày 15/11/2016, Nhà máy có xảy ra sự cố nước mưa chảy qua khu vực phơi bã sắn của Nhà máy với lưu lượng quá lớn dẫn đến vỡ đập, nước mưa tràn theo bã sắn đã tràn xuống ao của người dân và chảy ra suối làm chết cá và hư hỏng lúa của một số hộ dân. Nhà máy đã phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành khắc phục sự cố và đền bù thiệt hại cho người dân với số tiền hơn 1,6 tỷ đồng.

Công an tỉnh đã tiến hành làm việc với đại diện Nhà máy chế biến tinh bột sắn tại các huyện Krông Bông, Ea Kar, M'Drắk và yêu cầu cam kết trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh phải chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, không để người dân phản ánh, kiến nghị. Tiếp thu ý kiến phản ánh của cử tri, thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên Môi trường phối hợp với Công an tỉnh phối hợp với các ngành liên quan tăng cường kiểm tra phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường trên địa bàn.

1.10. Kiến nghị của cử tri Y Jong, xã Krông Na, huyện Buôn Đôn đề nghị sớm có phương án hỗ trợ đền bù diện tích đất khu vực du lịch sinh thái trên địa bàn xã Krông Na, huyện Buôn Đôn.

Hiện trạng sử dụng đất và nguồn gốc sử dụng đất của các hộ dân thuộc khu vực sinh thái trên địa bàn xã Krông Na, huyện Buôn Đôn đã được Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Buôn Đôn trả lời tại Báo cáo số 19/BC-TNMT ngày 24/3/2017, như sau:

- Hiện trạng sử dụng đất: Là đất rừng khộp nguyên sinh, chỉ có cây rừng, không có dấu hiệu tác động của con người.

- Nguồn gốc sử dụng đất: Theo đơn kiến nghị của các hộ dân khai chủ yếu là tự khai hoang khoảng năm 1976 và bỏ hoang không canh tác từ năm 1977-1978 đến nay (tuy nhiên một số trường hợp kê khai không hợp lý về thời gian như năm khai hoang trước năm sinh).

Căn cứ hiện trạng và nguồn gốc sử dụng đất như trên việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ về đất theo quy định hiện hành là không có cơ sở.

UBND tỉnh yêu cầu UBND huyện Buôn Đôn chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cùng các phòng có liên quan tuyên truyền, giải thích cho Cử tri hiểu và chấp hành theo quy định của pháp luật.

1.11. Kiến nghị của cử tri Trần Văn Hùng, thôn 15, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn phản ánh về việc cấp sổ đỏ từ 2014 đến nay vẫn chưa được giải quyết, đề nghị UBND huyện sớm giải quyết cho dân.

Năm 2014, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Buôn Đôn đã tổ chức kê khai đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo hình thức tập trung tại các thôn 14, thôn 15 và thôn 16 xã Tân Hòa; thôn Hà Bắc, thôn Ea Đuất và thôn Ea Ly thuộc xã Ea Wer; đến nay, hồ sơ kê khai đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã hoàn thành. UBND huyện Buôn Đôn đang chỉ

đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Buôn Đôn kiểm tra, lập thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân đối với trường hợp đủ điều kiện theo quy định của pháp luật; trường hợp chưa đủ điều kiện thì thông báo cho nhân dân biết để bổ sung đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang tổ chức thanh tra việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý nhà nước về đất đai của UBND huyện Buôn Đôn; trong đó, có thanh tra việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thôn nêu trên. Quá trình thanh tra, nếu phát hiện có sai phạm, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở xử lý nghiêm theo quy định.

1.12. Kiến nghị của cử tri H'Noen, Buôn Đung, xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn phản ánh việc kê khai, hỗ trợ thiệt hại phần đất bị thẩm thấu của dân thuộc Thủy điện Srêpôk 3 chưa được rõ ràng.

Ý kiến của cử tri H'Noen, Buôn Đung, xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn đã được Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Buôn Đôn trả lời tại Báo cáo số 19/BC-TNMT ngày 24/3/2017. UBND tỉnh sẽ yêu cầu UBND huyện Buôn Đôn chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường và các phòng có liên quan tuyên truyền, giải thích cho Cử tri hiểu và chấp hành theo quy định của pháp luật.

1.13. Kiến nghị của cử tri phường Đạt Hiếu, thị xã Buôn Hồ về việc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền tìm hiểu rõ nguồn gốc đất của 98 ha đất trồng cao su liên kết với Công ty cà phê Buôn Hồ, hiện Công ty làm ăn không hiệu quả, các hộ dân TDPI, TDP2 đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất cho các hộ dân.

Thực hiện Nghị quyết 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp; Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp. Theo Phương án sử dụng đất Công ty TNHH MTV cà phê Buôn Hồ lập thì 98 ha đất trồng cà phê liên kết mà Cử tri phản ánh Công ty TNHH MTV cà phê Buôn Hồ giữ lại để sản xuất, kinh doanh. Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang lấy ý kiến góp ý của các Sở, ngành có liên quan và UBND thị xã Buôn Hồ đối với Phương án sử dụng đất của Công ty TNHH MTV cà phê Buôn Hồ; sau khi các Sở, ngành và UBND thị xã Buôn Hồ gửi ý kiến góp ý, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, tổ chức thẩm định và làm rõ nội dung Cử tri kiến nghị trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt. UBND tỉnh sẽ tiếp tục đôn đốc Sở Tài nguyên – Môi trường sớm thực hiện nội dung trên.

1.14. Kiến nghị của cử tri phường Thiện An, thị xã Buôn Hồ phản ánh về việc Công ty cà phê Bình đoàn 15 thu 5.000.000 đồng/1 hộ trước khi chuyển cho địa phương làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, việc thu tiền trên đúng hay sai, đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xác minh làm rõ, tránh gây thiệt thòi cho dân.

Nội dung kiến nghị của Cử tri phường Thiện An đã được phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Buôn Hồ trả lời tại Báo cáo số 15/BC-TN&MT ngày 15/3/2017. UBND tỉnh tiếp tục UBND thị xã Buôn Hồ giao cho Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, cùng các phòng có liên quan làm việc với Công ty

cả phê Bình đoàn 15 để làm rõ nội dung phản ánh của Cử tri; kết quả làm việc thông báo cho Cử tri được biết, đồng thời hướng dẫn người dân liên hệ với UBND phường Thiện An để được hướng dẫn kê khai đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

1.15. Cử tri xã Ea Ral, huyện Ea H'leo kiến nghị về quy hoạch và sử dụng đất ở cụm công nghiệp Trường Thành chưa đảm bảo quyền lợi của người dân.

Để đảm bảo quyền lợi chính đáng của người sử dụng đất có đất nằm trong Cụm công nghiệp Trường Thành theo phản ánh của Cử tri. UBND tỉnh chỉ đạo UBND huyện Ea H'leo yêu cầu các phòng có liên quan kiểm tra, xác minh giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri và báo cáo kết quả giải quyết về UBND tỉnh và HĐND tỉnh.

1.16. Cử tri xã Cư Kty, huyện Krông Bông phản ánh về việc khai thác cát trên sông Krông Ana quản lý không tốt, gây hư hỏng cầu, ảnh hưởng đời sống của nhân dân.

Trên sông Krông Ana đoạn qua các xã Cư Kty, Khuê Ngọc Điền, Hòa Tân, huyện Krông Bông chiều dài 27km; trong đó có 01 Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Tây Nguyên được cấp phép hoạt động khai thác khoáng sản theo Quyết định số 1246/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đắk Lắk. Trong quá trình hoạt động, doanh nghiệp này quản lý không tốt, để cho một số đối tượng khai thác cát trái phép trên tuyến sông do mình quản lý, gây sạt lở tại một số điểm bờ sông và là một trong những nguyên nhân gây sứt lún cầu Cư Păm.

Vì vậy, ngày 12/3/2017, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 571/QĐ-UBND thu hồi giấy phép khai thác khoáng sản của Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Tây Nguyên. Ngoài ra, UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, chính quyền địa phương liên quan đẩy mạnh tuyên truyền cho người dân về nguy hại của việc khai thác cát trái phép; phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành đưa tàu, thuyền hút cát của người dân lên bờ, đồng thời tăng cường tuần tra kiểm soát, phát hiện xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân khai thác cát trái phép hoạt động trên lưu vực sông Krông Ana, huyện Krông Bông.

1.17. Kiến nghị của cử tri thị trấn Liên Sơn, huyện Lắk về việc đề nghị các cấp có thẩm quyền quan tâm đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các hộ ven hồ Lắk, thuộc Tổ dân phố 2, thị trấn Liên Sơn, huyện Lắk

Nội dung này, UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị liên quan giải quyết. Ngày 04/12/2016, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Lắk, UBND thị trấn Liên Sơn tổ chức họp nhằm giải quyết khó khăn, vướng mắc trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các hộ ven hồ Lắk, thị trấn Liên Sơn; đồng thời Sở Tài nguyên và Môi trường giao cho Văn phòng đăng ký đất đai cử 01 tổ công tác phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lắk để xử lý các vướng mắc trong việc cấp Giấy chứng nhận. Đến nay, UBND huyện Lắk đã ban hành Quyết định công nhận quyền sử dụng đất cho 35 trường hợp là hộ gia đình, cá nhân, trong đó:

- Đã lập thủ tục trao Giấy chứng nhận cho 29 trường hợp;

- Các trường hợp còn lại chưa ký Giấy chứng nhận cho nhân dân vì: 04 trường hợp chưa lập thủ tục chuyển thông tin địa chính để thực hiện nghĩa vụ tài chính (hộ bà Võ Thị Mai Chung đang có đơn khiếu nại và 03 trường hợp có đơn đề nghị tạm ngưng việc chuyển thông tin địa chính để thực hiện nghĩa vụ tài chính với lý do xin điều chỉnh lại diện tích đất ở); 01 trường hợp chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính; 01 trường hợp bổ sung hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính theo yêu cầu của Chi cục thuế huyện;

- 01 trường hợp đang khởi kiện hành chính tại Tòa án nhân dân huyện Lắc.

- 08 trường hợp Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện đang xử lý, hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

- 09 trường hợp hồ sơ đã được xét duyệt tại UBND thị trấn Liên Sơn chuyển đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lắc; sau khi thẩm định hồ sơ chưa đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận theo quy định nên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lắc đã chuyển trả cho UBND thị trấn Liên Sơn để kiểm tra, bổ sung đầy đủ hồ sơ theo quy định. Đến nay, UBND thị trấn chưa chuyển hồ sơ nói trên đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lắc để thẩm định theo quy định.

Để đẩy nhanh tiến độ và hoàn thành cấp Giấy chứng nhận cho nhân dân, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai cử 01 tổ công tác phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lắc xử lý dứt điểm các vướng mắc trong việc cấp Giấy chứng nhận cho nhân dân ven hồ Lắc thuộc tổ dân phố 2, thị trấn Liên Sơn, huyện Lắc.

1.18. Kiến nghị của cử tri xã Yang Tao, huyện Lắc phản ánh về việc hiện nay huyện quy hoạch đất quốc phòng chồng lấn lên đất canh tác của người dân, đề nghị các cơ quan có thẩm quyền quan tâm xem xét, giải quyết.

Theo quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) của huyện Lắc đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 745/QĐ-UBND ngày 11/4/2014, có diện tích 109,29 ha tại Buôn Đăk Tei, xã Yang Tao, huyện Lắc thuộc quy hoạch đất quốc phòng để xây dựng thao trường huấn luyện tổng hợp của Ban chỉ huy quân sự huyện mà cử tri xã Yang Tao kiến nghị. Để thực hiện quy hoạch nêu trên, Nhà nước sẽ thực hiện thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh và sẽ lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho theo quy định của pháp luật.

1.19. Cử tri huyện Krông Ana đề nghị các cơ quan có thẩm quyền quan tâm hỗ trợ làm giếng khoan cho 02 thôn Sơn Trà và thôn Hải Châu, xã Bình Hòa.

Trên cơ sở rà soát số liệu theo dõi cập nhật bộ chỉ số Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn năm 2016 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp; hiện nay, tại khu vực 02 thôn Sơn Trà và thôn Hải Châu, xã Bình Hòa, huyện Krông Ana chưa có công trình cấp nước tập trung được đầu tư. Mặt khác, qua khảo sát đánh giá thì tại hai khu vực nói trên rất khó khăn về nguồn nước sinh hoạt, do đó kiến nghị của cử tri tại khu vực này là rất cần thiết và hợp lý.

Theo Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và Nước sạch nông thôn dựa trên kết quả, vay vốn Ngân hàng Thế giới

(WB) thì xã Bình Hoà dự kiến đưa vào kế hoạch đầu tư xây dựng công trình cấp nước sạch sinh hoạt trong năm 2016-2020. Tuy nhiên, hiện nay việc bố trí và triển khai nguồn vốn Chương trình này từ Trung ương rất khó khăn và có thể kéo dài.

Do đó, để giải quyết nhu cầu cấp thiết về nguồn nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn 02 thôn nói trên, trước mắt, giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh nghiên cứu đề xuất sử dụng vốn đầu tư làm giếng khoan từ các nguồn vốn khác phù hợp.

1.20. Cử tri xã Bình Hòa, huyện Krông Ana phản ánh việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là nhầm số thửa, đề nghị cơ quan có liên quan điều chỉnh lại; cử tri đề nghị Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Krông Ana công khai lệ phí chuyển quyền sử dụng đất cho nhân dân biết

UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND huyện Krông Ana giao cho Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Ana kiểm tra nội dung kiến nghị của Cử tri xã Bình Hòa tham mưu UBND huyện xử lý theo quy định; đồng thời công bố công khai lệ phí trước bạ, thuế thu nhập cá nhân khi chuyển quyền sử dụng đất cho nhân dân biết. Trường hợp vượt thẩm quyền thì tổng hợp, báo cáo gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, giải quyết theo quy định.

1.21. Cử tri huyện Krông Ana kiến nghị về việc quy hoạch đất nghĩa địa cho buôn Kruế, xã Krông Bông.

Hiện nay, UBND huyện Krông Ana đang thực hiện việc lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo UBND huyện Krông Ana căn cứ vào chỉ tiêu phân bổ đất để xem xét nội dung kiến nghị của Cử tri huyện Krông Ana trong việc quy hoạch đất nghĩa địa cho buôn Kruế, xã Krông Bông trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.22. Cử tri xã Krông Á và xã Krông Jing, huyện M'Drăk đề nghị xem xét việc làm ô nhiễm, gây mùi hôi của Nhà máy sản trên địa bàn, nhà máy đã xả chất thải ra làm ảnh hưởng đến dòng nước suối dùng sản xuất ruộng lúa của các hộ dân ở thôn 2 và thôn 3 của 02 xã nói trên.

- Đối với Nhà máy chế biến tinh bột sắn tại xã Krông Á: Ngày 08/12/2016, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường huyện M'Drăk kiểm tra đột xuất đối với Nhà máy chế biến tinh bột sắn tại xã Krông Á thuộc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Bình Phước. Tại thời điểm kiểm tra, đoàn kiểm tra đã yêu cầu đơn vị tạm ngừng hoạt động sản xuất thử nghiệm, khắc phục ngay các sự cố môi trường đã xảy ra và các tồn tại trong công tác bảo vệ môi trường được phát hiện trong thời điểm kiểm tra. Ngày 09/01/2017, UBND tỉnh đã có Công văn số 143/UBND-NN&MT yêu cầu đơn vị không được vận hành sản xuất (kể cả sản xuất thử nghiệm) khi chưa xây dựng hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải, báo cáo kế hoạch vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải phục vụ giai đoạn vận hành về Sở Tài nguyên và Môi trường trước khi tiến hành vận hành thử nghiệm ít nhất là 10 ngày làm việc; yêu cầu UBND huyện M'Drăk kiểm tra, giám sát việc khắc phục của đơn vị; Ngày 20/3/2017, UBND huyện M'Drăk có Báo cáo số 54/BC-

UBND về tình hình khắc phục tồn tại về bảo vệ môi trường tại Nhà máy chế biến tinh bột sắn xã Krông Á và xã Krông Jing, huyện M'Drắk; qua xem xét nội dung Báo cáo, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Công văn số 520/STNMT-BVMT ngày 30/3/2017 đề nghị Nhà máy tạm dừng ngay hoạt động xả nước thải ra môi trường, thực hiện ngay các biện pháp giảm thiểu mùi hôi tại sân phơi bã mỳ và hệ thống xử lý nước thải của nhà máy; yêu cầu Nhà máy chỉ được phép xả nước thải sau khi xử lý đảm bảo đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp theo quy định và được Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, chấp thuận bằng văn bản; đồng thời, yêu cầu UBND huyện M'Drắk tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường đối với Nhà máy.

- Đối với Nhà máy chế biến tinh bột sắn tại xã Krông Jing: Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, ngày 08/12/2016, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường huyện M'Drắk kiểm tra đột xuất đối với Nhà máy chế biến tinh bột sắn tại xã Krông Jing thuộc Công ty TNHH thương mại Khánh Dương. Qua kiểm tra cho thấy, đơn vị đã cơ bản thực hiện đầy đủ theo các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt. Đoàn kiểm tra đã yêu cầu đơn vị lập báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường cho cơ quan có thẩm quyền để được kiểm tra, xác nhận theo quy định. Đơn vị đã tiến hành lập hồ sơ theo yêu cầu của đoàn kiểm tra và đã được Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra vào ngày 30/3/2017; hiện đơn vị đang hoàn thiện hồ sơ và một số giải pháp bảo vệ môi trường theo yêu cầu của đoàn kiểm tra xác nhận hoàn thành.

Để các đơn vị chấp hành tốt các quy định của Pháp luật về bảo vệ môi trường, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục phối hợp với UBND huyện M'Drắk kiểm tra, giám sát việc khắc phục các tồn tại trong công tác bảo vệ môi trường của hai Nhà máy nêu trên. Đồng thời, kịp thời triển khai kiểm tra đối với các Nhà máy theo Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh năm 2017.

1.23. Cử tri và nhân dân trên địa bàn tỉnh tiếp tục phản ánh, công tác giải quyết cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cá nhân gặp nhiều khó khăn, thủ tục hành chính rườm rà, dẫn đến rất chậm trễ; đề nghị các cấp, các ngành có thẩm quyền xem xét, đôn đốc giải quyết kịp thời, đặc biệt là việc cấp mới và cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Nhân dân. Đồng thời, cử tri và nhân dân kiến nghị Nhà nước có chính sách giảm phí chuyển mục đích sử dụng đất thổ cư cho nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết số 30/2012/QH13 của Quốc hội; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã Buôn Hồ và thành phố Buôn Ma Thuột tập trung mọi nguồn lực đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau đây gọi là Giấy chứng nhận) lần đầu cho nhân dân. Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã cấp Giấy chứng nhận lần đầu với diện tích 976.802ha/1.042.739ha, đạt tỷ lệ 93,68% diện tích cần cấp Giấy chứng nhận (trong đó, cấp cho tổ chức 601.386ha/609.475ha, đạt tỷ lệ 98,67% diện tích cần cấp Giấy chứng nhận; cấp cho hộ gia đình, cá nhân 375.416ha/433.264ha, đạt tỷ

lệ 86,65% diện tích cần cấp Giấy chứng nhận). Đạt được kết quả trên là sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành nhưng nhìn chung tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân đạt được còn thấp do nhiều nguyên nhân, trong đó có các nguyên nhân chủ yếu sau: Chính sách thực hiện nghĩa vụ tài chính khi cấp Giấy chứng nhận lần đầu thay đổi qua các thời kỳ dẫn đến người sử dụng đất có sự so sánh không thực hiện nghĩa vụ tài chính để được cấp Giấy chứng nhận; diện tích đất ở đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận tập trung chủ yếu các hộ có hoàn cảnh kinh tế khó khăn phải nộp tiền sử dụng đất khi cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa có điều kiện nộp tiền sử dụng đất để được cấp Giấy chứng nhận nhưng không làm thủ tục để được ghi nợ theo quy định của pháp luật; kinh phí bố trí cho công tác này chưa đáp ứng với nhiệm vụ được giao.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo UBND các huyện, thị xã Buôn Hồ và thành phố Buôn Ma Thuột, Sở Tài nguyên và Môi trường tập trung đẩy mạnh công tác cấp Giấy chứng nhận cho nhân dân và tăng cường cải cách hành chính; tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cán bộ thực thi để thực hiện tốt nhiệm vụ này.

Đối với kiến nghị Nhà nước có chính sách giảm phí chuyên mục đích sử dụng đất thổ cư cho người dân. Đây là chính sách chung của Nhà nước quy định. UBND tỉnh ghi nhận ý kiến của cử tri và sẽ giao các cơ quan chuyên môn của tỉnh xem xét giải quyết hoặc kiến nghị lên các cơ quan Trung ương để giải quyết.

2. Về Giao thông - Vận tải:

Đối với nội dung phản ánh của các cử tri huyện Krông Bông và Krông Ana, Buôn Đôn về tình trạng phương tiện quá tải lưu thông gây hư hỏng một số tuyến đường tại địa bàn.

Theo quy định của Nghị định 46/NĐ-CP, ngày 26/5/2016 của Chính phủ thì có hai trường hợp xử lý các phương tiện vượt quá tải trọng:

- Thứ nhất: đối với hành vi chở hàng vượt quá tải trọng theo thiết kế của xe (*được ghi trong Giấy đăng ký xe*) thì lực lượng chức năng cần phải kiểm tra tải trọng, làm căn cứ xử lý.

- Thứ hai: đối với hành vi điều khiển xe mà tổng khối lượng của xe vượt quá tải trọng cho phép của cầu, đường thì ngoài việc phải kiểm tra tải trọng của xe thì tuyến đường, cầu phải có biển báo hạn chế khối lượng của xe.

- Tại huyện Krông Ana:

Tuyến đường liên thôn từ Bến Cát thuộc thôn Quỳnh Ngọc nối với đường Tỉnh lộ 02 là nền đường đất cấp phối, không có biển báo hạn chế khối lượng xe, mặt khác, các xe này chở hàng không vượt quá tải trọng theo thiết kế của xe nên lực lượng chức năng không có cơ sở để xử lý.

Đối với tuyến đường nối giữa thôn Quỳnh Ngọc với thủy điện Buôn Kuốp, Đray Sáp: đây là tuyến đường có lưu lượng phương tiện lưu thông ít, nhiều năm nay không được duy tu, sửa chữa nên nhiều đoạn hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng. Qua kiến nghị của cử tri, lực lượng Cảnh sát giao thông đã tăng cường tuần tra kiểm soát, xử lý 11 trường hợp vi phạm với số tiền 65.000.000 đồng, tước giấy phép lái xe 07 trường hợp. Tuy nhiên, do lực lượng mỏng, tuần

tra trên địa bàn rộng nên các lái xe thường lợi dụng lúc Cảnh sát giao thông không có mặt để hoạt động vi phạm.

Tiếp thu kiến nghị của cử tri, Công an huyện Krông Ana đã kiến nghị HDND huyện có kế hoạch đầu tư xây dựng tuyến đường từ bến cát thuộc thôn Quỳnh Ngọc đến Tinh lộ 2, cấm biển hạn chế khối lượng xe để làm căn cứ xử lý, đồng thời tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm hành vi vi phạm về trật tự an toàn giao thông.

- Tại huyện Krông Bông:

Tinh lộ 9 là tuyến giao thông huyết mạch nối hai huyện Krông Pắc và Krông Bông, vì vậy phương tiện lưu thông trên tuyến đường này tương đối đông. Tuyến đường được xây dựng và sử dụng nhiều năm nay, nhưng không được duy tu, bảo dưỡng thường xuyên, dẫn đến hư hỏng xuống cấp kéo dài, nhất là vào mùa mưa. Qua phản ánh của cử tri và thông qua công tác nắm tình hình địa bàn, Công an tỉnh đã chỉ đạo các lực lượng liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức tuần tra, kiểm soát cơ động trên tuyến. Tuy nhiên, lợi dụng công tác tuần tra kiểm soát chưa khép kín về thời gian, địa bàn nên một số phương tiện vẫn tiếp tục vi phạm. Thời gian tới Công an tỉnh tiếp tục chỉ đạo tăng cường tuần tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tại huyện Buôn Đôn:

Tại địa bàn xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn có 01 mỏ đá tên là Tài Phát đang hoạt động (*không phải Tân Phát như cử tri phản ánh*). Các phương tiện chở đá lưu thông trên tuyến đường của xã Tân Hòa hoạt động theo đúng quy định, chưa phát hiện trường hợp vi phạm về chở quá tải. Tiếp thu kiến nghị của cử tri, thời gian tới, Công an tỉnh tiếp tục tăng cường phối hợp với lực lượng thanh tra giao thông xử lý nghiêm các trường hợp chở quá tải tại địa bàn.

3. Về Điện:

3.1. Ý kiến cử tri xã Ea Siên, thị xã Buôn Hồ: Đường điện thôn 7 và cụm dân thôn 1B do nhân dân tự kéo nên không đủ điện sinh hoạt, đề nghị ngành điện quan tâm đầu tư.

- Đường điện thôn 7, Buôn Dlung xã EaSiên: Khu vực này công tơ lắp tại trụ 412 (T143H- ĐD473E47) lưới điện các hộ dân ở đây là lưới điện phía sau công tơ cấp điện cho cụm dân cư, khách hàng xây dựng trụ BTLT-7m, dây dẫn 4xA70mm² kéo dài khoảng 1.500 mét, chất lượng điện không đảm bảo. Đây là các nhánh rẽ sau công tơ vào nhà khách hàng do nhân dân tự xây dựng chưa đảm bảo an toàn, xuống cấp. Công ty Điện lực Đắk Lắk đã lên kế hoạch đầu tư xây dựng mới lưới điện hạ áp, nhưng do nguồn vốn của Công ty Điện lực Đắk Lắk hiện nay hạn chế nên chưa đầu tư kịp thời được. Giao Sở Công Thương đôn đốc Công ty Điện lực Đắk Lắk sớm đầu tư trong thời gian tới để đảm bảo cấp điện cho nhân dân.

- Đường điện thôn 1B nhận điện từ T129H (ĐD.473-E47): một phần trong cụm này sẽ được xây dựng trong năm 2017, phần còn lại đã được đưa vào dự án với nguồn vốn JICA và sẽ triển khai trong các năm tiếp theo.

3.2. Ý kiến cử tri huyện Ea H'leo: Hiện nay, ở các thôn buôn trên địa bàn huyện nhu cầu sử dụng điện sinh hoạt, điện phục vụ sản xuất tăng, một số điểm dân cư chưa có điện sinh hoạt. Đề nghị ngành điện quan tâm đầu tư, mở rộng lưới điện để đáp ứng nhu cầu của nhân dân địa phương.

- Hiện tại, Công ty Điện lực Đắk Lắk đã thực hiện nâng công suất chống quá tải, xây trạm biến áp để san tải, hoán đổi máy biến áp nên hiện nay trên địa bàn huyện Ea H'Leo tạm thời không có trạm biến áp nào bị quá tải.

- Đối với việc đầu tư, mở rộng lưới điện để đáp ứng nhu cầu của nhân dân địa phương đang được thực hiện như sau:

+ Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Đắk Lắk (Giai đoạn 1 – Đầu tư một số thôn, buôn có nhu cầu bức xúc về điện) do Sở Công Thương làm chủ đầu tư đang triển khai thi công tại buôn Ma Nút, xã EaSol; buôn Sék Đięc 2 và Sék Đięc 3, xã Dliê Yang dự kiến đóng điện vào quý 4/2017;

+ Ngành điện đầu tư: Công trình cấp điện thôn 5 xã Ea Nam do Công ty Điện lực Đắk Lắk và UBND huyện cùng đầu tư đã đưa vào vận hành; Dự án KFW2 đang thi công với khối lượng: Đường dây TA: 36,4km; đường dây HA: 47 km; trạm biến áp: 16 trạm/2.050 kVA sắp đưa vào vận hành; một số khu vực khác Điện lực đã đưa vào kế hoạch các công trình xây dựng cơ bản năm 2017. Ngoài ra dự án JICA, Điện lực cũng đã hoàn thành việc đăng ký danh mục, khối lượng: ĐDTA: 12,8km, HA:23,8km, TBA: 10 trạm (1.600kVA). Hiện nay, đơn vị tư vấn đang triển khai bước thiết kế bản vẽ thi công trình để trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

Với các công trình đã và đang triển khai, các công trình đã xây dựng kế hoạch trong thời gian tới tại huyện Ea H'leo sẽ từng bước đáp ứng được nhu cầu của người dân.

3.3. Ý kiến cử tri xã Cư Né, huyện Krông Buk: Đề nghị tỉnh và ngành điện quan tâm đầu tư, kéo đường điện 3 pha tại Buôn Kô và kéo lưới điện quốc gia về tại thôn 6, xã Ea Xiếc, thôn Kroa.

- Hiện tại, điện phục vụ sinh hoạt cho nhân dân khu vực Buôn Kô đang được cấp từ TBA T82KB (ĐD.476-E47) (là trạm biến áp 2 pha 3 dây). Tuy nhiên theo ý kiến của cử tri Buôn Kô là cần UBND tỉnh quan tâm nâng cấp lưới điện 2 pha 3 dây lên thành lưới điện 3 pha để phục vụ sản xuất (chủ yếu là bơm tưới) cho bà con trên địa bàn buôn. Do nguồn vốn hiện nay còn hạn chế nên chưa thể đầu tư kịp thời, Công ty Điện lực Đắk Lắk đã tiếp thu ý kiến và sẽ đưa vào kế hoạch các năm tiếp theo. Giao Sở Công Thương đôn đốc Công ty Điện lực Đắk Lắk sớm đầu tư, cải tạo lưới điện để đảm bảo cấp điện cho nhân dân.

- Hiện tại, điện phục vụ sinh hoạt cho nhân dân khu vực thôn Ea Kroa đang được cấp từ trụ hạ áp N4-17 thuộc TBA T75KB(ĐD.476-E47) và T74KB (ĐD.476- E47) (do nhân dân tự bỏ vốn đầu tư xây dựng). Mặt khác, tại khu vực này có khoảng 18 hộ là nhà dân tự phát nằm trải dài trên 2km. Giao Sở Công

Thương đề nghị Công ty Điện lực Đắk Lắk sớm kiểm tra và có kế hoạch đầu tư trong thời gian tới để đảm bảo cấp điện cho nhân dân.

- Tại thôn 6, Ea Xiếc, dân cư tại thôn chia thành 02 khu vực, khu vực phía Nam của thôn này hầu hết nhân dân đang sử dụng điện tại TBA T83KB (ĐD.476-E47) do nhân dân tự bỏ vốn đầu tư xây dựng (do ông Đào Sỹ Chung làm đại diện). Khu vực cử tri ý kiến là khu vực phía Bắc đang sử dụng điện tại TBA T99KB (ĐD.476-E47), tuy nhiên lưới điện sau công tơ đến các hộ dân còn xa. Công ty Điện lực Đắk Lắk đã đưa vào kế hoạch xây dựng năm 2018 trình Tổng Công ty Điện lực Miền Trung cấp vốn để thực hiện.

4. Về Thủy lợi:

4.1. Cử tri xã Cư Kty, huyện Krông Bông:

a) Đề nghị tỉnh quan tâm cho xây dựng mương tràn và làm cầu qua mương tràn đập Cư Păm để phục vụ sản xuất cho dân.

Sau khi liên hệ trực tiếp với UBND huyện Krông Bông về nội dung kiến nghị của cử tri xã Cư Kty thì được biết đến thời điểm hiện tại, UBND huyện Krông Bông chưa nhận được văn bản kiến nghị của UBND xã Cư Kty kiến nghị theo đề xuất của cử tri. Để tham mưu xử lý đúng trình tự, UBND tỉnh yêu cầu UBND huyện Krông Bông có văn bản đề nghị UBND xã Cư Kty xem xét ý kiến của cử tri, báo cáo UBND huyện Krông Bông các nội dung cụ thể. Trên cơ sở đó, UBND huyện Krông Bông chỉ đạo các phòng, ban chức năng kiểm tra thực tế, xác định sự cần thiết và phù hợp với quy hoạch ngành (giao thông, thủy lợi) của công trình; tổng hợp và tiến hành các thủ tục theo quy định của pháp luật về lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định. Sau khi có đề xuất của UBND huyện, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở, ban, ngành có liên quan khảo sát cụ thể và tham mưu UBND tỉnh theo đúng quy định.

b) Phản ánh tình trạng tồn tại một số hộ gia đình vẫn chưa được hỗ trợ, đền bù khi nhà nước triển khai Công trình bê tông hóa kênh mương tại cánh đồng 31.

Công trình bê tông hóa kênh mương tại cánh đồng 31, xã Cư Kty do UBND huyện Krông Bông làm chủ đầu tư, được đầu tư xây dựng năm 2013 với tổng mức đầu tư là 9.997 triệu đồng, mục tiêu là kiên cố hóa 4 km kênh mương; trong đó phương án bồi thường giải phóng mặt bằng công trình được phê duyệt là 1.505 triệu đồng, đã thực hiện chi trả đền bù cho người dân là 794,628 triệu đồng. Theo báo cáo của UBND huyện Krông Bông, năm 2017 công trình tiếp tục được bố trí vốn để triển khai thi công và UBND huyện dự kiến sẽ tổ chức chi trả tiền đền bù cho các hộ dân còn lại trước khi tiếp tục thi công.

4.2. Cử tri xã Yang Tao, huyện Lắk đề nghị tỉnh sớm có chủ trương làm lại đập La Tang Poh.

Đập tràn La Tang Poh (hay còn gọi là Lã Tăng Poh) thuộc sự quản lý của Công ty TNHH MTV Quản lý công trình thủy lợi tỉnh. Công trình có nhiệm vụ cung cấp nước tưới cho 60 ha lúa 2 vụ của đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ và cung cấp nước tưới qua hệ thống kênh của công trình thủy lợi Buôn Cuôr, xã Yang Tao. Công trình được nâng cấp đập tràn, bê tông năng và sân sau đập vào

năm 2013 bằng nguồn ngân sách Nhà nước. Qua thời gian sử dụng và các mùa mưa lũ gần đây, mái bảo vệ và sân sau của công trình bị xói lở, về lâu dài có thể gây ảnh hưởng đến công năng và tuổi thọ của công trình nếu không được sửa chữa trong mùa mưa tới. Bên cạnh đó, hệ thống kênh tưới của công trình bằng đất nên gây mất nước. Năm 2017, Công ty TNHH MTV Quản lý công trình thủy lợi tỉnh có kế hoạch sửa chữa đoạn kênh phía sau tràn, còn đập tràn thì chưa bố trí được kinh phí sửa chữa, bảo dưỡng. Do đó, yêu cầu Công ty TNHH MTV Quản lý công trình thủy lợi tỉnh khẩn trương có kế hoạch nâng cấp, sửa chữa để phát huy mục tiêu cũng như kéo dài tuổi thọ của công trình, giúp người dân yên tâm sản xuất.

4.3. Cử tri huyện Lắk đề nghị tỉnh quan tâm có chương trình, dự án đưa nguồn nước sạch về địa phương để Nhân dân có nước sạch sử dụng trong sinh hoạt.

a) Tình hình đầu tư xây dựng và quản lý vận hành công trình cấp nước trên địa bàn huyện Lắk:

Tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn huyện Lắk đã được đầu tư 11 công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn, cụ thể như sau:

- Trung tâm Nước sạch và VSMTNT trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư và quản lý vận hành 02 công trình cấp nước (CTCN) (CTCN xã Đăk phoi, CTCN xã Nam Ka). Hiện nay, 02 công trình này đang hoạt động bền vững, trong đó: Công trình cấp nước xã Nam Ka đang lên phương án bổ sung nguồn nước cho công trình vào mùa khô.

- Các đơn vị khác: (UBND xã, Hợp tác xã, Cộng đồng, Doanh nghiệp) quản lý vận hành 09 công trình. Trong đó: 01 công trình đang hoạt động được đánh giá là hoạt động bền vững; 01 công trình hoạt động trung bình và có 07 công trình hoạt động kém hiệu quả và ngừng hoạt động. UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo đơn vị quản lý công trình cấp nước hoạt động kém hiệu quả và ngừng hoạt động khẩn trương kiểm tra nguyên nhân và có biện pháp khắc phục những công trình bị hư hỏng, xuống cấp nhằm phát huy hiệu quả của công trình, góp phần giảm bớt tình trạng thiếu nước sinh hoạt của người dân trong vùng.

b) Kế hoạch đầu tư các công trình cấp nước trên địa bàn huyện Lắk trong thời gian tới:

Trong thời gian tới, trên địa bàn huyện Lắk dự kiến đầu tư từ nguồn vốn Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả”, vay vốn WB 02 cụm công trình, cụ thể:

- Cụm công trình Sửa chữa công trình cấp nước sinh hoạt Hòa Bình 1, 2, 3, xã Đăk Liêng và CTCN Đông Tân Giang, xã Buôn Tria.

- Cụm công trình Sửa chữa công trình cấp nước sinh hoạt xã Bông Krang (CTCN 4 buôn và CTCN 7 thôn).

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiến hành triển khai thủ tục đầu tư theo quy định. Khi các công trình hoàn thành sẽ góp phần cung cấp nước sinh hoạt cho người dân trong vùng.

4.4. Cũ tri xã Hoà Phú, thành phố Buôn Ma Thuột phản ánh: Thủy điện Tam Long xả đập một lúc 6 cửa, nước chảy rất mạnh làm ngập úng hư hỏng hoa màu nhân dân quanh khu vực, đã báo cáo UBND xã vào xử lý nhưng chưa thấy đền bù thiệt hại cho nhân dân, và đề nghị việc đảm bảo an toàn tính mạng khi công ty xả đập mà người dân ở phía dưới đập nước đang lao động.

Việc xả đập thủy điện Tam Long làm ngập úng hư hỏng hoa màu nhân dân quanh khu vực đang được Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố và Công ty thủy điện Tam Long thống kê phân diện tích để tính giá trị đền bù cho người dân bị thiệt hại. Riêng đợt ngập lụt do mưa lũ tháng 11 năm 2016, UBND xã Hòa Phú đã cùng đại diện Công ty thủy điện Tam Long đi kiểm tra thực địa, thống kê số liệu thiệt hại, báo cáo UBND thành phố xin kinh phí hỗ trợ nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết.

UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, UBND thành phố Buôn Ma Thuột, Công ty thủy điện Tam Long và các Sở, ban, ngành liên quan tổ chức kiểm tra, làm rõ nội dung này, tham mưu, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

4.5. Cũ tri xã Ea Siên, thị xã Buôn Hồ đề nghị cấp trên xem xét, nghiên cứu xây dựng đắp thêm hồ đập trên địa bàn xã để phục vụ sản xuất, tưới tiêu cây trồng cho bà con.

Việc đầu tư nâng cấp, xây dựng công trình thủy lợi trên địa bàn thị xã Buôn Hồ nói riêng và trên địa bàn tỉnh nói chung phải tuân theo Quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3473/QĐ-UBND ngày 30/12/2010 về việc phê duyệt quy hoạch phát triển thủy lợi tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2010 - 2015 và định hướng đến năm 2020. Để giải quyết nhu cầu của nhân dân theo ý kiến của cũ tri nói trên, đề nghị UBND thị xã chỉ đạo các phòng, ban chức năng kiểm tra thực tế, xác định các vị trí có khả năng xây dựng công trình theo quy hoạch được duyệt; tổng hợp và tiến hành các thủ tục theo quy định của pháp luật về lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định. Sau khi có đề xuất của UBND thị xã, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở, ban, ngành có liên quan khảo sát cụ thể và tham mưu UBND tỉnh theo đúng quy định.

4.6. Cũ tri tại địa bàn thôn 13 xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin trình bày:

a) Khu vực giáp với xã Ea Bhok đã xây dựng cây cầu nhưng trong công trình thi công không đắp đường dẫn và không có hệ thống giữ nước (vì trước đây là cầu tràn) nên không giữ được nguồn nước cho người dân phục vụ sản xuất.

Khu vực giáp với xã Ea Bhok là cánh đồng lúa thôn 13, xã Ea Ktur, trước đây người dân phải làm tạm một đập tràn kết hợp giao thông nội đồng bằng cây chống, vãi bạt và đắp đất để dâng nước vào ruộng. Qua mỗi mùa mưa lũ, đập tràn tạm này đều hư hỏng nên việc duy tu rất tốn kém, không tiết kiệm được nguồn nước. Bên cạnh đó, kênh mương giữ nước bằng đất thường xuyên bị hư hỏng nên thiếu nước tưới cho cánh đồng. Do đó, việc nâng cấp đập tràn và hệ thống kênh giữ nước là cần thiết.

Theo đề xuất của UBND huyện Cư Kuin, năm 2015, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp thủy lợi để tiến hành nâng cấp đập tràn tạm bằng bê tông, cụ thể như sau: Đập dâng rộng 10m, dài 15-20m, có 2 khoang, bên trên có kết hợp cầu công tác rộng 2m; trên ngưỡng tràn bố trí khe phai, mùa cần lấy nước người dân thả phai bằng gỗ để dâng nước vào ruộng, mùa mưa tháo ra để thoát nước lũ tránh ngập ruộng. Tuy nhiên, do nguồn kinh phí hạn hẹp, nên bước đầu mới thi công được phần đập bê tông, còn phần đắp đất 2 bên tràn và hệ thống kênh giữ nước chưa được đầu tư do vốn đầu tư rất lớn. Theo dự kiến của địa phương, nếu có vốn sẽ đầu tư 1 trạm bơm nằm về phía hạ lưu đập tràn 100m và đầu tư hệ thống kênh dẫn giữ nước và cung cấp nước tưới cho cánh đồng.

Bên cạnh đó, thực hiện Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐND ngày 30/8/2016 của HĐND tỉnh về Chương trình kiên cố hóa kênh mương giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, UBND tỉnh đã báo cáo Thường trực HĐND tỉnh thống nhất danh mục các công trình kiên cố hóa kênh mương dự kiến đầu tư trong cả giai đoạn 2016-2020 và theo từng năm; trong đó dự kiến sẽ đầu tư hoàn thiện hệ thống kênh mương cánh đồng lúa thôn 13, xã Ea Ktur để giữ nước và cung cấp nước tưới cho cánh đồng, phục vụ nhân dân trong vùng.

b) Việc xả nước (để bảo vệ hồ đập) tại hồ buôn Pu Huê gây thiệt hại cho cánh đồng lúa của người dân. Đề nghị các ngành chức năng sớm có biện pháp khắc phục.

Nội dung này đã được Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Cư Kuin phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, thống nhất và có Báo cáo số 03/BC-NNPTNT ngày 24/01/2017 về việc báo cáo kết quả kiểm tra ý kiến phản ánh của cử tri H'An Mlô về diện tích lúa nước bị thiệt hại (ngập) do xả lũ hồ chứa nước buôn Pu Huê, xã Ea Ktur. Sau khi tiến hành kiểm tra đã xác định nguyên nhân do phần đất của bà H'An Mlô phía sau đuôi tràn xả lũ có đường mương thoát lũ theo nguyên thủy rộng 2-4m, với chiều dài 220m (trong đó có 60m kết nối với đập tràn xả lũ không thể hiện trên bản đồ). Tuy nhiên, hiện trạng chiều rộng của đường mương thoát lũ đã bị bồi lấp một phần và một phần bị các hộ dân lấn chiếm nên trong quá trình xả lũ đã gây ngập cục bộ cho các diện tích vùng hạ du. Bên cạnh đó, UBND huyện Cư Kuin đã chỉ đạo các phòng, ban liên quan xác định lại hiện trạng sử dụng đất và yêu cầu đơn vị quản lý hồ đập có kế hoạch và giải pháp nạo vét lại mương dòng chảy sau tràn để đảm bảo việc xả lũ.

Yêu cầu UBND huyện Cư Kuin khẩn trương tiếp tục xác định rõ nguyên nhân gây thiệt hại, đồng thời đề xuất phương án cụ thể để giải quyết dứt điểm kiến nghị của cử tri.

4.7. Cử tri xã Cư Né, huyện Krông Búk đề nghị tỉnh quan tâm xây dựng đập thủy lợi phía tây buôn Drô 2 và bố trí kinh phí xây dựng đập nước phục vụ sinh hoạt sản xuất của nhân dân tại buôn Ea Krôm.

a) Về xây dựng đập thủy lợi phía tây buôn Drô 2:

Theo Quy hoạch phát triển thủy lợi trong vùng cà phê bền vững giai đoạn 2015-2020 và định hướng 2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt thì vùng phía tây

Quốc lộ 14 trên địa bàn xã Cư Né sẽ dự kiến xây mới 03 công trình thủy lợi, cụ thể như sau: Thủy lợi Ea Rang; Thủy lợi Ea Bua, Mui và Thủy lợi Ea Kir (khu vực có diện tích cả phê lớn). Tuy nhiên, từ năm 2015 đến nay, do không có nguồn kinh phí phân bổ cho công tác đầu tư xây mới các công trình thủy lợi nên chưa triển khai thực hiện được. Để giải quyết nhu cầu của nhân dân theo ý kiến của cử tri nói trên, yêu cầu UBND huyện Krông Búk chỉ đạo các phòng, ban chức năng kiểm tra thực tế, xác định các vị trí có khả năng xây dựng công trình theo quy hoạch được duyệt; tổng hợp và tiến hành các thủ tục theo quy định của pháp luật về lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định. Sau khi có đề xuất của UBND huyện, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở, ban, ngành có liên quan khảo sát cụ thể và tham mưu UBND tỉnh theo đúng quy định.

b) Bố trí kinh phí xây dựng đập nước phục vụ sinh hoạt sản xuất của nhân dân tại buôn Ea Krôm:

Khu vực buôn Ea Krôm, xã Cư Né luôn bị tình trạng thiếu nước sinh hoạt trầm trọng vào mùa khô. Do đó, việc kiến nghị của cử tri là hoàn toàn phù hợp với thực tế và nhu cầu cấp bách của địa phương. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan kiểm tra, xem xét, tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí xây dựng công trình cấp nước tập trung để phục vụ nước sinh hoạt cho người dân.

4.8. Cử tri huyện Krông Ana đề nghị tỉnh quan tâm chỉ đạo thường xuyên đẩy nhanh tiến độ việc xây dựng thủy lợi trên địa bàn xã Ea Bông; quan tâm bố trí kinh phí sửa chữa đê bao tại địa bàn xã Quảng Điền; khắc phục tình trạng đọng nước tại cống trường Lương Thế Vinh và Lý Tự Trọng, thị trấn Buôn Tráp.

a) Đẩy nhanh tiến độ việc xây dựng thủy lợi trên địa bàn xã Ea Bông:

Ngày 26/12/2016, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3848/QĐ-UBND về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2017 cho UBND huyện Krông Ana; trong đó có danh mục đầu tư sửa chữa, nâng cấp mương bê tông tại cánh đồng buôn Nắc và buôn Mblót, xã Ea Bông với kinh phí là 800 triệu đồng.

Triển khai Quyết định của UBND tỉnh, ngày 27/02/2017, UBND huyện Krông Ana ban hành Công văn số 131/UBND-TCKH về việc sửa chữa, nâng cấp mương bê tông tại cánh đồng Buôn Nắc và Buôn Mblót, xã Ea Bông; trong đó giao cho UBND xã Ea Bông làm chủ đầu tư công trình và yêu cầu triển khai thực hiện theo đúng quy định với kinh phí đã bố trí 800 triệu đồng.

Yêu cầu UBND huyện Krông Ana có văn bản đôn đốc UBND xã Ea Bông khẩn trương tiến hành các thủ tục đầu tư theo quy định và tiến hành triển khai thi công sớm như kiến nghị của cử tri.

b) Bố trí kinh phí sửa chữa đê bao Quảng Điền:

Việc sửa chữa đê bao Quảng Điền, huyện Krông Ana được UBND tỉnh, các cấp, các ngành và địa phương luôn luôn quan tâm bố trí kinh phí, cụ thể như sau:

- Ngày 26/12/2016, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3848/QĐ-UBND về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2017 cho UBND huyện Krông Ana; trong đó, có đầu tư kiên cố hóa đoạn đê bao khu vực núi 4, xã

Quảng Điền với kinh phí là 700 triệu đồng. Triển khai Quyết định của UBND tỉnh, ngày 27/02/2017, UBND huyện Krông Ana ban hành Công văn số 143/UBND-TCKH về việc kiên cố hóa đoạn đê bao khu vực núi 4, xã Quảng Điền; trong đó giao cho UBND xã Quảng Điền làm chủ đầu tư triển khai thực hiện theo quy định.

- Ngày 16/01/2017, UBND huyện Krông Ana có Tờ trình số 08/TTr-UBND về việc đề nghị phê duyệt danh mục các công trình quản lý sử dụng đất trồng lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ bằng nguồn vốn năm 2016, trong đó, có đề xuất đầu tư các hạng mục công trình thuộc đê bao Quảng Điền: Sửa chữa đê bao khu vực Bàu Hít: 500 triệu đồng; sửa chữa đê bao khu vực Bàu Lạnh: 500 triệu đồng; sửa chữa đê bao khu vực trạm bơm T22 là 558.119.000 đồng.

- Nguồn vốn sự nghiệp thủy lợi năm 2017 của UBND huyện Krông Ana đầu tư duy tu, sửa chữa đê bao Quảng Điền với kinh phí là 400 triệu đồng.

Trên cơ sở các nguồn vốn đã bố trí để sửa chữa đê bao Quảng Điền, yêu cầu UBND huyện Krông Ana có kế hoạch thông báo cụ thể đến cử tri để cử tri biết, theo dõi. Đồng thời, có văn bản đôn đốc các đơn vị được giao chủ đầu tư các hạng mục sửa chữa đê bao Quảng Điền khẩn trương tiến hành các thủ tục đầu tư theo quy định và tiến hành triển khai thi công sớm như kiến nghị của cử tri.

c) Khắc phục tình trạng đọng nước tại công trường Lương Thế Vinh và Lý Tự Trọng, thị trấn Buôn Tráp:

Việc đọng nước tại công trường Lương Thế Vinh và Lý Tự Trọng, thị trấn Buôn Tráp là do rãnh tiêu nước qua thời gian sử dụng bị bồi lấp nhưng không được duy tu, bảo dưỡng cũng như khơi thông dòng chảy. UBND tỉnh yêu cầu UBND huyện Krông Ana có văn bản đề nghị UBND thị trấn Buôn Tráp xem xét ý kiến của cử tri, báo cáo UBND huyện Krông Ana các nội dung cụ thể. Trên cơ sở đó, UBND huyện Krông Ana chỉ đạo các phòng, ban chức năng kiểm tra thực tế, xác định nguyên nhân chính xác, tổng hợp, giải quyết hoặc đề xuất, kiến nghị nếu vượt thẩm quyền.

II. Lĩnh vực Xã hội:

1. Về Y tế:

1.1. Về việc cấp thẻ BHYT: Theo phản ánh của đa số cử tri, tình trạng cấp thẻ BHYT cho đối tượng học sinh trong các trường học và các đối tượng được Nhà nước cấp thẻ BHYT miễn phí rất chậm trễ, đến nay nhiều đối tượng thụ hưởng vẫn chưa được nhận thẻ BHYT; việc in, cấp thẻ BHYT sai lệch thông tin quá nhiều, gây tắc trách cho người thụ hưởng.

Việc in, cấp thẻ BHYT cho học sinh, sinh viên năm 2017, sau khi nhận danh sách từ các trường học gửi lên, BHXH tỉnh đã chỉ đạo BHXH các huyện/thị xã/thành phố tổ chức in, cấp thẻ BHYT kịp thời, hoàn thành ngay trong tháng 01/2017 (trừ các trường hợp sinh sống ở vùng kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn, năm 2017 phải chờ cấp có thẩm quyền phê duyệt).

Việc in, cấp thẻ cho các đối tượng do ngân sách Nhà nước đóng và hỗ trợ mức đóng mua thẻ BHYT năm 2017, nguyên nhân chậm trễ và sai sót là do công

tác điều tra, rà soát, xét duyệt, lập danh sách của một số UBND xã/phường/thị trấn và Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội chuyển qua cho cơ quan BHXH chưa kịp thời, còn sai sót. Thực tế đến hết tháng 02/2017, vẫn còn tình trạng lập danh sách bổ sung đề nghị BHXH cấp thẻ BHYT, gây phiền hà cho đối tượng phải đi lại nhiều lần. Đến nay, tình trạng trên cơ bản đã được khắc phục và giải quyết kịp thời (trừ các trường hợp sinh sống ở vùng kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn, năm 2017 phải chờ cấp có thẩm quyền phê duyệt).

1.2. Về thủ tục hưởng BHYT-BHXH: Cử tri xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột phản ánh hiện nay có một số trường hợp được hưởng BHXH-BHYT, có trường hợp được hưởng chế độ theo quyết định 290 nhưng khi mang hồ sơ đề nghị cấp thẻ BHYT lại khó khăn vì BHXH yêu cầu phải có bản sao bằng dấu đỏ, tuy nhiên những trường hợp này khi ở địa phương đơn vị ký bản sao, người ký bản gốc chỉ có 01 tờ cho nhiều người theo quyết định.

Về vấn đề này, căn cứ tại Tiết c, Điểm 3.1, Khoản 3, Điều 29 Quyết định số 959/QĐ-BHXH ngày 09/9/2015 của BHXH Việt Nam ban hành quy định về quản lý thu BHXH, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp, quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT quy định “giấy tờ hồ sơ làm căn cứ điều chỉnh thông tin, mã quyền lợi trên thẻ BHYT phải là bản gốc hoặc bản photocopy có công chứng để làm cơ sở giải quyết”.

1.3. Về thái độ phục vụ và tình trạng vệ sinh tại Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ: Cử tri xã Ea Blang, thị xã Buôn Hồ phản ánh một số y, bác sĩ thiếu nhiệt tình với người bệnh, tình trạng nhà vệ sinh trong khu bệnh viện chưa sạch sẽ.

Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ là Bệnh viện hạng II thuộc tuyến huyện, đội ngũ y bác sĩ tại Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ thường xuyên tham gia các lớp đào tạo liên tục để nâng cao kiến thức chuyên môn, đồng thời Bệnh viện rất chú trọng phát triển các kỹ thuật mới nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh.

Tuy nhiên, cơ sở vật chất của Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ đang sử dụng hiện nay là thừa hưởng nguyên trạng của Bệnh viện đa khoa huyện Krông Búk cũ, nên diện tích sử dụng còn chật hẹp và đã xuống cấp nhiều. Trong những năm gần đây, bệnh viện cũng đã có nhiều cố gắng để cải tạo buồng bệnh, công trình vệ sinh công cộng để phục vụ bệnh nhân. Nhưng có những thời điểm, lưu lượng bệnh nhân đến khám và điều trị tại Bệnh viện tăng cao, cộng với ý thức sử dụng nhà vệ sinh công cộng của một số người dân khi đến khám chữa bệnh chưa cao nên có lúc cũng chưa đáp ứng được nhu cầu.

Công tác khám chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ trong những năm gần đây có nhiều cải thiện, ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ phục vụ bệnh nhân của nhân viên y tế tương đối tốt. Từ khi thực hiện thông tuyến khám chữa bệnh BHYT, số lượng bệnh nhân đến khám và điều trị nội trú tại Bệnh viện thường xuyên tăng cao, nên việc đáp ứng đầy đủ nhu cầu của người dân vẫn còn gặp nhiều khó khăn.

Để chất lượng khám chữa bệnh ngày càng được nâng cao, UBND tỉnh yêu cầu Sở Y tế chỉ đạo Bệnh viện thị xã chấn chỉnh kịp thời các nội dung phản ánh

của cử tri trong thời gian tới để phục vụ người dân khi đến khám chữa bệnh tại Bệnh viện được tốt hơn.

1.4. Việc thực hiện phẫu thuật tại Bệnh viện đa khoa huyện M'Đrắk: Cử tri xã Ea M'Đoal, huyện M'Đrắk phản ánh các bác sĩ phẫu thuật và các nhân viên điều dưỡng yêu cầu bệnh nhân chi bồi dưỡng.

Về vấn đề này, Bệnh viện đa khoa huyện M'Đrắk đã có buổi làm việc với cử tri có ý kiến phản ánh, đại diện UBND xã Ea M'Đoal tại gia đình cử tri nhằm xác minh nội dung phản ánh. Kết quả buổi làm việc ghi nhận, cử tri chỉ nghe người khác phản ánh như vậy, chứ không rõ con người và sự việc cụ thể.

Mặc dù vậy, Ban Giám đốc bệnh viện cũng đã tổ chức quán triệt cho toàn thể cán bộ, viên chức của đơn vị về tinh thần, ý thức, thái độ phục vụ người bệnh với quan điểm thực hiện tốt 12 điều y đức, lấy bệnh nhân làm trung tâm của mọi hoạt động.

1.5. Về thái độ phục vụ của Bệnh viện đa khoa tỉnh: Cử tri huyện Lắk phản ánh Bệnh viện đa khoa tỉnh gây khó khăn cho công tác khám chữa bệnh và công tác chăm sóc cho bệnh nhân không tận tình, chu đáo, thái độ phục vụ không tốt với bệnh nhân.

Trước thực trạng Bệnh viện gặp rất nhiều khó khăn, thách thức: cơ sở hạ tầng xuống cấp, hệ thống mạng vi tính và phần mềm quản lý đã trở nên lạc hậu, chế độ chính sách đãi ngộ chưa thu hút được nhân lực trình độ cao làm việc..., đặc biệt tình trạng quá tải xảy ra thường xuyên gây áp lực lớn lên việc hoàn thành các chỉ tiêu chuyên môn và triển khai có hiệu quả quy trình khám chữa bệnh do đó không tránh khỏi một số bất cập. Trước tình hình đó, UBND tỉnh yêu cầu Sở Y tế chỉ đạo bệnh viện triển khai nhiều biện pháp khắc phục như: Thường xuyên quán triệt, nhắc nhở nhân viên y tế về tinh thần, thái độ phục vụ người bệnh; thường xuyên khảo sát mức độ hài lòng của người bệnh đối với công tác khám chữa bệnh của bệnh viện và triển khai cải tiến, nâng cao chất lượng phục vụ bệnh nhân theo “Bộ Tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện Việt Nam”; thiết lập nhiều kênh thông tin để thu thập và kịp thời giải quyết những ý kiến phản ánh của người bệnh, người nhà người bệnh trong quá trình khám, điều trị tại bệnh viện như: Tổ chức các cuộc họp Hội đồng người bệnh định kỳ tại các khoa phòng và toàn viện; xây dựng hệ thống Hộp thư góp ý tại các khoa phòng; công bố rộng rãi các số điện thoại của trường khoa, các số điện thoại nóng của Bệnh viện, Sở Y tế và Bộ Y tế; Tổ chức phòng tiếp công dân; Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là: Tiếp tục thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính trong quản lý, trong tổ chức tiếp nhận, khám bệnh, chữa bệnh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng và kỷ luật. Những vi phạm về tinh thần, thái độ phục vụ người bệnh đều được xác minh, làm rõ và nghiêm khắc xử lý kịp thời.

Phản ánh của cử tri huyện Lắk không nêu rõ thời gian, khoa phòng và nhân viên y tế có liên quan nên khó khăn cho công tác xác minh, làm rõ. Để giúp bệnh viện phát hiện những vấn đề còn tồn tại, cử tri trong quá trình khám chữa bệnh tại bệnh viện nếu có ý kiến phản ánh cần trực tiếp gặp hoặc điện thoại cho

lãnh đạo khoa, lãnh đạo bệnh viện (qua các số được công bố công khai) để kịp thời xác minh, xử lý và chấn chỉnh.

1.6. Về số lượng thuốc phun diệt muỗi: Cử tri huyện Ea H'leo phản ánh dịch sốt xuất huyết xảy ra trên diện rộng, nhưng số lượng thuốc đưa về không đủ để phun diệt muỗi.

Về công tác phòng chống dịch sốt rét: Hàng năm theo chỉ tiêu của Sở Y tế và Trung tâm Phòng chống Sốt rét – Ký sinh trùng – Côn trùng tỉnh giao chỉ phun và tẩm màn cho những thôn buôn trọng điểm sốt rét. Việc phun tẩm màn cho những thôn, buôn trọng điểm Trung tâm y tế đã thực hiện xong theo kế hoạch năm 2016. Do vậy, Trung tâm y tế huyện chỉ thực hiện phun và tẩm màn theo hướng dẫn của Trung tâm Phòng chống Sốt rét – Ký sinh trùng – Côn trùng tỉnh, không thực hiện phun tẩm đại trà cho toàn xã.

Về công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết: Theo Quyết định số 3711/QĐ-BYT ngày 19/9/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn giám sát và phòng chống dịch sốt xuất huyết Dengue”, trong đó hướng dẫn chỉ phun khi có ổ dịch xuất hiện và điều tra vector cao trong phạm vi bán kính 200m. Chỉ tổ chức phun đại trà diện rộng (toàn xã) khi có dịch và có chỉ định của Trung tâm phòng chống dịch cấp trên. Trong năm 2016, Trung tâm y tế huyện đã được sự chỉ đạo, hỗ trợ và phối hợp của Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên, Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh đã tiến hành phun thuốc phòng chống dịch sốt xuất huyết theo đúng chỉ định chuyên môn và lượng hóa chất được cấp trên cung ứng đầy đủ.

1.7. Cử tri thôn Ea Xiéc, huyện Krông Búk đề nghị đẩy nhanh tiến độ xây dựng Bệnh viện đa khoa huyện Krông Búk để phục vụ công tác khám chữa bệnh cho nhân dân.

Bệnh viện đa khoa huyện Krông Búk đã được Sở Y tế thông báo khởi công ngày 08/02/2016 với thời gian thực hiện 540 ngày. Hiện nay, tiến độ thực hiện như sau:

- Lô 1 (180 ngày): Đã hoàn thành 80% công tác san nền và đang thi công tường rào mặt trước giáp với quốc lộ 14 cũ và 02 bên. Riêng đối với phần đất phía sau đã thỏa thuận cấp cho Bệnh viện, nhưng các hộ dân đang lấn chiếm nên tiến độ thi công chưa được thực hiện. Do đó, Sở Y tế kính đề nghị UBND huyện Krông Búk xem xét giải quyết để công trình thi công đúng tiến độ.

- Lô 2 (540 ngày): Hiện nay đã hoàn thành công tác đào móng, cốt thép móng khối nhà chính.

Về việc này, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Y tế làm việc với Ủy ban nhân dân huyện Krông Búk đề nghị vận động người dân bàn giao mặt bằng để đảm bảo dự án hoàn thành đúng tiến độ, phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn.

2. Về Giáo dục:

2.1. Cử tri xã Ea Siên và xã Ea Drông, thị xã Buôn Hồ đề nghị cơ quan chức năng có thẩm quyền của tỉnh quan tâm, rà soát, xem xét phân bổ giáo viên giảng dạy ngoại ngữ và Tin học tại các trường tiểu học trên địa bàn 02 xã.

2.2. Cử tri là giáo viên tại trường Mẫu giáo Hòa Mi và trường Trần Phú, huyện Lắk đề nghị cơ quan có thẩm quyền quy hoạch đất, sớm có chủ trương cho hai trường trên xây dựng điểm lẻ tại các thôn, buôn tạo điều kiện cho con em đến trường.

Các nội dung này thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị xã Buôn Hồ và UBND huyện Lắk. Yêu cầu UBND huyện Lắk và thị xã Buôn Hồ xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

3. Về chế độ, chính sách - An sinh xã hội

3.1. Cử tri trên địa bàn xã Cư Prông, huyện Ea Kar đề nghị tách thôn Hạ Long thành 02 thôn, vì hiện nay dân số và địa bàn của thôn rất lớn, gây khó khăn cho việc quản lý.

Hiện tại, Sở Nội vụ báo cáo chưa nhận được văn bản đề nghị thành lập thôn mới tại xã Cư Prông, huyện Ea Kar, về quy định thành lập thôn mới được quy định tại Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 14/7/2014 của UBND tỉnh và Công văn số 1046/SNV-XDCQ ngày 11/8/2014 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố có nhu cầu thành lập mới hoặc sáp nhập thôn, buôn, tổ dân phố thì UBND cấp huyện tiến hành khảo sát, nếu đủ các điều kiện thì báo cáo về Sở Nội vụ trước ngày 30/6 hàng năm để khảo sát và tham mưu UBND tỉnh cho chủ trương xây dựng đề án và đăng ký trình HĐND tỉnh thông qua vào năm sau.

3.2. Cử tri xã Cư Bông, huyện Ea Kar đề nghị nâng mức hưởng phụ cấp khu vực lên 0,5 (hiện đang hưởng 0,3) theo Nghị định 25/NĐ-CP của Chính phủ, đối với các đối tượng công chức, viên chức hành chính sự nghiệp và lực lượng vũ trang đang công tác tại địa bàn.

Việc nâng phụ cấp khu vực từ 0,3 lên 0,5 lần mức lương cơ sở thuộc thẩm quyền của các Bộ ngành trung ương. Giao Sở Nội vụ phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát và tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Nội vụ.

3.3. Cử tri xã Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột đề nghị HĐND tỉnh xem xét hỗ trợ phụ cấp cho Phó Chủ tịch Hội người cao tuổi xã và Chi hội trưởng.

Giao Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh sửa Nghị quyết số 146/2014/NQ-HĐND ngày 13/12/2014 của HĐND tỉnh về quy định chức danh, số lượng, hệ số phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, buôn, tổ dân phố và sinh hoạt phí đối với một số chức danh cán bộ cơ sở.

3.4. Đại đa số cử tri điều quan tâm đến vấn đề việc làm cho con em sau khi tốt nghiệp tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp; nhất là con em đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình khó khăn, gia đình có công với cách mạng.

Tuyên dụng công chức để tạo việc làm cho con em đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình người có công với cách mạng sau khi tốt nghiệp ra trường hiện nay được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định

số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn, trong đó có ưu tiên cộng điểm cho các sinh viên thuộc diện nêu trên.

Để thu hút sinh viên là người dân tộc thiểu số vào làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước tại Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-BNV-UBND ngày 11/9/2014 của Bộ Nội vụ và Ủy ban Dân tộc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số quy định tại Điều 11, Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc đã quy định một số chính sách như sau:

- Quy định số lượng cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị phải đảm bảo tỷ lệ hợp lý, tương ứng với tỷ lệ người dân tộc thiểu số tại địa phương; ở các địa phương vùng dân tộc thiểu số, nhất thiết phải có cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý là người dân tộc thiểu số (Khoản 1, Điều 4).

- Hàng năm, UBND cấp huyện, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức phải xác định một tỷ lệ biên chế hợp lý trong tổng số biên chế đã được cấp có thẩm quyền giao để tổ chức tuyển dụng người dân tộc thiểu số vào công chức, viên chức.

- Ưu tiên quy hoạch, bổ nhiệm và tiêu chuẩn bổ nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số đặc biệt người dân tộc thiểu số là nữ, trẻ.

III. Về lĩnh vực Nội chính:

1. Thanh tra

Cử tri Nguyễn Thị Sáu, xã Ea Huar, huyện Buôn Đôn đề nghị hướng dẫn quy trình thủ tục khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo cho Nhân dân rõ.

Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2011 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

a) Về trình tự khiếu nại và quy trình giải quyết khiếu nại:

- Trình tự khiếu nại được quy định tại Điều 7, Luật Khiếu nại năm 2011.

- Hình thức khiếu nại được quy định tại Điều 8, Luật Khiếu nại năm 2011.

- Thời hiệu khiếu nại được quy định tại Điều 9, Luật Khiếu nại năm 2011.

* Quy trình giải quyết khiếu nại hành chính gồm:

- Tiếp nhận đơn khiếu nại

Người khiếu nại phải gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết khiếu nại. Thẩm quyền giải quyết khiếu nại được quy định từ Điều 17 đến Điều 23 Luật Khiếu nại năm 2011.

- Thủ lý giải quyết khiếu nại.

Nội dung này được quy định tại Điều 27 Luật khiếu nại năm 2011 và Khoản 1, Điều 5 Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

Thời hạn giải quyết khiếu nại:

+ Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý (Điều 28 Luật Khiếu nại năm 2011).

+ Thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết khiếu nại có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý (Điều 37 Luật Khiếu nại năm 2011)

- Xác minh nội dung khiếu nại.

+ Đối với khiếu nại lần 1: thực hiện theo quy định tại Điều 29 Luật Khiếu nại năm 2011.

+ Đối với khiếu nại lần 2: thực hiện theo quy định tại Điều 38 Luật Khiếu nại năm 2011.

Việc xác minh nội dung khiếu nại được thực hiện theo quy định tại Điều 29 Luật Khiếu nại năm 2011, Mục 2, chương II Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về quy trình giải quyết khiếu nại hành chính. Theo đó, Người giải quyết khiếu nại tự mình xác minh hoặc giao cơ quan Thanh tra nhà nước cùng cấp hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý của mình tiến hành xác minh nội dung khiếu nại. Trong quá trình xác minh phải làm việc với người khiếu nại, người bị khiếu nại, cơ quan tổ chức có liên quan, xác minh thực tế để làm rõ nội dung khiếu nại.

- Tổ chức đối thoại.

Việc tổ chức đối thoại thực hiện theo Điều 30 Luật Khiếu nại năm 2011 và Điều 21, Mục 2, Chương II, Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

- Ban hành, gửi Quyết định giải quyết khiếu nại.

Người giải quyết khiếu nại phải ra quyết định giải quyết khiếu nại. Quyết định giải quyết khiếu nại hành chính, hành vi hành chính lần đầu được thực hiện theo Điều 31 Luật Khiếu nại năm 2011; Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai được thực hiện theo Điều 40 Luật Khiếu nại năm 2011.

Quyết định giải quyết khiếu nại phải được gửi đến người khiếu nại, thủ trưởng cấp trên trực tiếp của người giải quyết khiếu nại hoặc người có thẩm quyền, người có quyền, nghĩa vụ liên quan, cơ quan, tổ chức, cá nhân đã chuyển khiếu nại đến và cơ quan Thanh tra nhà nước cùng cấp. Riêng đối với quyết định giải quyết khiếu nại lần hai ngoài việc gửi quyết định giải quyết khiếu nại đến các cơ quan, đơn vị, cá nhân đã nêu ở trên còn phải gửi quyết định giải quyết

khiếu nại đến người bị khiếu nại. (Quyết định giải quyết khiếu nại lần 1 thực hiện theo Điều 32, Quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 được thực hiện theo Điều 41).

b) Về trình tự, thủ tục giải quyết tố cáo:

- Hình thức tố cáo: Được quy định tại Điều 19, Luật Tố cáo năm 2011.

* Quy trình giải quyết tố cáo gồm:

- Tiếp nhận, chuẩn bị xác minh tố cáo;

Được quy định cụ thể từ Điều 7 đến Điều 11 Thông tư số 06/2013/TT-TTTP ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ về quy trình giải quyết tố cáo.

- Tiến hành xác minh nội dung tố cáo.

Được quy định từ Điều 12 đến Điều 21 Thông tư số 06/2013/TT-TTTP ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ về quy trình giải quyết tố cáo.

- Kết luận nội dung tố cáo, xử lý tố cáo và công khai kết quả giải quyết tố cáo.

Được quy định từ Điều 22 đến Điều 26 Thông tư số 06/2013/TT-TTTP ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ về quy trình giải quyết tố cáo.

Với các nội dung trên, UBND tỉnh yêu cầu UBND huyện Buôn Đôn chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu cho UBND huyện hằng năm xây dựng kế hoạch, tiếp tục tổ chức các lớp để phổ biến, tuyên truyền pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn huyện, nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật về trình tự, thủ tục khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo để nhân dân biết và thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

2. Về An ninh trật tự:

2.1. Đối với phản ánh về tình trạng vận chuyển và chế biến lâm sản trái phép; đề nghị các cấp, các ngành có liên quan tăng cường tuần tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý triệt để

Hiện nay, do nhu cầu sử dụng nguồn gỗ vào mục đích sinh hoạt, sản xuất, làm đồ mỹ nghệ cao, nhất là sử dụng gỗ để làm trụ tiêu ngày càng nhiều dẫn đến số vụ vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ rừng tiếp tục có những diễn biến phức tạp. Trong 4 tháng đầu năm 2017, Công an tỉnh đã phát hiện, xử lý 51 vụ - 50 đối tượng vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng; thu giữ 297,732m³ gỗ từ nhóm V đến nhóm VIII. Đã khởi tố 05 vụ - 06 bị can; chuyển cơ quan khác xử lý hành chính 33 vụ - 30 cá nhân; thu nộp ngân sách nhà nước số tiền khoảng 1,15 tỷ đồng; đang tiếp tục điều tra 13 vụ - 14 đối tượng.

Qua công tác đấu tranh xử lý của lực lượng chức năng cho thấy: Phương thức thủ đoạn hoạt động của các đối tượng vi phạm rất tinh vi; sử dụng phương tiện chủ yếu là xe máy cày độ chế, xe hai bánh, giấu gỗ dưới các loại hàng hóa để vận chuyển; thời gian hoạt động thường diễn ra vào ban đêm, ngày nghỉ, giờ nghỉ nhằm né tránh, lẩn trốn lực lượng chức năng, khó khăn trong công tác phát

hiện. Bên cạnh đó, công tác quản lý của các chủ rừng còn lỏng lẻo, thiếu trách nhiệm để người dân tự ý khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép; công tác phối hợp giữa các lực lượng trong phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng chưa thực sự quyết liệt, chặt chẽ và đồng bộ, dẫn đến chưa ngăn chặn, xử lý triệt để tình trạng khai thác, vận chuyển, mua bán lâm sản trái phép.

Thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Công an tỉnh tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm vi phạm pháp luật về quản lý và bảo vệ rừng nhất là các hành vi khai thác, mua bán, vận chuyển, chế biến lâm sản trái phép. Phối hợp với các lực lượng chức năng tuần tra kiểm soát, kiểm tra phát hiện và đấu tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm tại các tuyến, địa bàn trọng điểm; tổ chức kiểm tra, rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền tạm đình chỉ, đình chỉ, chấm dứt hoạt động các cơ sở độ chế xe máy kéo, xe dầu ngang, ... hoạt động vi phạm pháp luật, đồng thời xử lý và thu hồi các phương tiện độ chế, không đủ tiêu chuẩn lưu hành tham gia vận chuyển lâm sản trái pháp luật.

2.2. Đối với phản ánh đề nghị Cảnh sát giao thông không truy đuổi các cháu học sinh có hành vi vi phạm giao thông; nên xử lý và phạt vi phạm ghi biên bản thu tiền tại chỗ nếu vi phạm các lỗi nhỏ; việc áp dụng phạt vi phạm lỗi xe không chính chủ cho người dân chưa rõ ràng

** Về đề nghị Cảnh sát giao thông không truy đuổi các cháu học sinh có hành vi vi phạm giao thông*

Trong quá trình tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông, nếu phát hiện các em học sinh vi phạm thì lực lượng Cảnh sát giao thông sẽ căn cứ mức độ, tính chất hành vi vi phạm, xử lý theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do độ tuổi của các em còn nhỏ, nhận thức chưa đầy đủ, do vậy, trong thời gian qua, Đảng ủy, lãnh đạo Công an tỉnh đã chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông hạn chế xử phạt đối với các em học sinh, chú trọng công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông, nâng cao ý thức tự giác chấp hành quy tắc giao thông, đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy, không điều khiển xe mô tô, gắn máy khi chưa đủ tuổi theo quy định... nhằm xây dựng và hình thành văn hóa ứng xử khi tham gia giao thông của các em học sinh.

Tuy nhiên, trường hợp người điều khiển phương tiện (*bao gồm học sinh, sinh viên*) tham gia giao thông vi phạm các lỗi nghiêm trọng là nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn giao thông, như vi phạm nồng độ cồn, chờ quá số người quy định, vượt đèn đỏ, đua xe, lạng lách, đánh võng, ... khi có hiệu lệnh dừng xe của lực lượng Cảnh sát giao thông mà không chấp hành, bỏ chạy thì tùy vào tình hình, mức độ vi phạm, để tổ chức lực lượng, phương tiện, biện pháp ngăn chặn cho phù hợp, đảm bảo an toàn cho cán bộ và người tham gia giao thông (*Điều 20 Thông tư số 02/2016/TT-BCA, ngày 04/01/2016 của Bộ Công an Quy định về quy trình tuần tra kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ*).

** Về phản ánh nên xử lý và phạt vi phạm ghi biên bản thu tiền tại chỗ nếu vi phạm các lỗi nhỏ*

Điều 56, Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định: “*Xử phạt vi phạm hành chính không lập biên bản được áp dụng trong trường hợp xử phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền đến 250.000 đồng đối với cá nhân, 500.000 đồng đối với tổ chức và người có thẩm quyền xử phạt phải ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính tại chỗ. Trường hợp vi phạm hành chính được phát hiện nhờ sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật, nghiệp vụ thì phải lập biên bản*”.

Do vậy, trong thời gian qua, Công an tỉnh đã áp dụng biện pháp xử phạt tại chỗ không cần lập biên bản nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, tiết kiệm thời gian, hạn chế đi lại nhiều lần lên trụ sở Công an, Kho bạc cho người dân. Tuy nhiên, đối với những lỗi vi phạm thường là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông, những lỗi vi phạm có mức phạt tiền trên 250.000 đồng đối với cá nhân, trên 500.000 đồng đối với tổ chức và những lỗi vi phạm được phát hiện thông qua phương tiện, thiết bị kỹ thuật, nghiệp vụ thì lực lượng Cảnh sát giao thông phải lập biên bản sau đó mới ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

** Về phản ánh việc áp dụng phạt vi phạm lỗi xe không chính chủ cho người dân chưa rõ ràng*

Khoản 9, Điều 76, Nghị định 46/NĐ-CP, ngày 26/5/2016 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt quy định: việc xác minh để phát hiện hành vi vi phạm không làm thủ tục sang tên xe theo quy định khi mua, được cho, được tặng, được phân bổ, được điều chuyển, được thừa kế tài sản chỉ được thực hiện thông qua công tác điều tra, giải quyết tai nạn giao thông từ mức gây hậu quả nghiêm trọng trở lên và qua công tác đăng ký xe.

Có nghĩa là, lực lượng Cảnh sát giao thông chỉ phạt lỗi xe chưa sang tên đối chủ trong 02 trường hợp:

Thứ nhất: Khi người điều khiển phương tiện gây tai nạn từ mức hậu quả nghiêm trọng trở lên, trong quá trình giải quyết tai nạn, xác định chủ phương tiện chưa làm thủ tục sang tên xe theo quy định thì lực lượng Cảnh sát giao thông mới tiến hành xử phạt.

Thứ hai: Qua công tác đăng ký xe phát hiện quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày làm chứng từ chuyển quyền sở hữu xe nhưng tổ chức, cá nhân mua, được điều chuyển, cho, tặng xe chưa đến cơ quan đăng ký xe làm thủ tục đăng ký sang tên, di chuyển xe thì lực lượng Cảnh sát giao thông tiến hành xử phạt (*theo quy định tại điều 6, Thông tư 15/2014/TT-BCA ngày 04/4/2014 của Bộ Công an quy định về đăng ký xe*).

Thời gian qua, Công an tỉnh đã tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật giao thông, tuy vậy, một số người dân vẫn chưa nhận thức được lỗi này, dẫn đến hiểu nhầm. Trên thực tế, việc xử phạt nhằm mục đích nâng cao ý thức của chủ phương tiện về đảm bảo tài sản, phương tiện của mình, tránh những trường hợp xảy ra tranh chấp khi sang tên, mặt khác, khi phương tiện gây tai nạn, việc đăng ký chính chủ sẽ thuận lợi hơn cho lực lượng Công an trong quá trình điều tra, tiết kiệm thời gian truy tìm chủ sở hữu. Nếu xảy ra tranh chấp, điều tra, khởi tố vụ việc có liên quan đến phương tiện đã bán, cho, tặng thì chủ xe phải chịu trách nhiệm liên đới.

IV. Các lĩnh vực khác:

1. Cử tri thôn Ea Nguôi, xã Cư Né, huyện Krông Búk đề nghị các cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét giải quyết dứt điểm trong việc khiếu kiện liên quan đến Công ty cà phê An Thuận.

Ngày 17/11/ 2016, UBND tỉnh thành lập Tổ kiểm tra, rà soát liên ngành theo Quyết định số: 3430/QĐ-UBND về việc đề kiểm tra, rà soát các nội dung liên quan đến khiếu kiện tại Xí nghiệp An Thuận thuộc Công ty Cà phê Phước An đóng tại xã Cư Né, huyện Krông Búk;

Sau khi nhận được báo cáo của Tổ công tác Liên ngành số 3430, UBND tỉnh Đắk Lắk có Công văn số: 10377/UBND-NN&MT, ngày 22/12/2016 về việc giải quyết kiến nghị liên quan đến Công ty TNHH MTV cà phê Phước An và người nhận khoán. Qua đó, UBND tỉnh đã yêu cầu Công ty TNHH MTV cà phê Phước An thực hiện các nội dung:

- Ban hành thông báo chấm dứt việc thu phí chuyển nhượng vườn cây (*phí tích lũy vườn cây*) và làm việc với các hộ đã nộp khoản phí này để chi trả lại số tiền Công ty đã thu của các hộ dân nhận khoán.

- Tiếp tục làm việc với các hộ nhận khoán để giải quyết các kiến nghị, phản ánh về các nội dung liên quan đến các Hợp đồng giao – nhận khoán vườn cây cà phê đã được hai bên ký kết. Lưu ý, trước mắt, vụ cà phê 2016-2017, Công ty tổ chức tuyên truyền, vận động, giải thích các hộ nhận khoán thực hiện nghiêm trách nhiệm, nghĩa vụ giao nộp sản phẩm cà phê cho Công ty theo đúng Hợp đồng hai bên đã ký kết.

- Tiến hành kiểm tra, rà soát, xem xét lại các Điều, khoản trong Hợp đồng giao - nhận khoán hiện nay không còn phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật để có phương án điều chỉnh kịp thời, trên cơ sở đó hai bên (người nhận khoán và Công ty) cùng bàn bạc, thống nhất. Trường hợp không thống nhất được thì các bên có quyền khởi kiện ra Tòa án nhân dân để được giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tiếp đến, ngày 25/01/2017, UBND tỉnh có Công văn số: 687/UBND-NN&MT về việc giải quyết kiến nghị của Công ty TNHH MTV cà phê Phước An liên quan đến hộ nhận khoán vườn cây cà phê tại xã Cư Né, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk; giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan xem xét kiến nghị của Công ty TNHH MTV cà phê Phước An tại Báo cáo số 05-2017/BC-CTPA ngày 14/01/2017, tham mưu UBND tỉnh văn bản hướng dẫn, chỉ đạo Công ty TNHH MTV cà phê Phước An giải quyết vụ việc đảm bảo đúng quy định pháp luật;

Ngày 10/02/2017, Thanh tra tỉnh có Công văn số: 29/TTr-NVI báo cáo đề xuất UBND tỉnh; Ngày 02/3/2017, UBND tỉnh Đắk Lắk có Công văn số: 1401/UBND-NN&MT về việc giải quyết kiến nghị của Công ty TNHH MTV cà phê Phước An liên quan đến hộ nhận khoán vườn cây cà phê tại xã Cư Né, huyện Krông Búk. Qua đó, UBND tỉnh chỉ đạo đề giải quyết dứt điểm những nội dung mà người nhận khoán và Công ty TNHH MTV cà phê Phước An không thể thống nhất giải quyết thì đề nghị các bên liên quan (người nhận khoán và Công ty TNHH MTV cà phê Phước An) chủ động khởi kiện đến Tòa án nhân dân để được giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Ý kiến của cử tri xã Cư Prông, huyện Ea Kar đề nghị các ngành chức năng liên quan khi thực hiện cấp giống cây trồng và vật nuôi theo Quyết định số 102/QĐ-CP của Chính phủ cần đảm bảo kịp thời, đúng thời vụ.

Thực hiện Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg, ngày 07/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ, về chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn; hàng năm, UBND tỉnh Đắk Lắk đã giao kinh phí ngay từ đầu năm để cho UBND các huyện (chủ đầu tư) tổ chức thực hiện. Vì vậy, UBND tỉnh yêu cầu UBND huyện Ea Kar chỉ đạo các phòng chức năng có liên quan của huyện kiểm tra, có văn bản trả lời cho cử tri xã Cư Prông theo như nội dung đã nêu ở trên.

3. Ý kiến của cử tri Bùi Văn Đức, thôn Tân Thanh, xã Ea Nuôi, huyện Buôn Đôn phản ánh về việc thi công con đường theo dự án giảm nghèo tại thôn không theo thiết kế ban đầu, cử tri đề nghị xem xét lại.

Yêu cầu UBND huyện Buôn Đôn chỉ đạo các phòng chức năng có liên quan của huyện tiến hành kiểm tra, có văn bản trả lời theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Người dân đến trụ sở Công an thị xã Buôn Hồ giải quyết công việc mất phí gửi xe là 3.000đ/1 lượt.

Thực hiện Quyết định 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan nhà nước, Công an thị xã Buôn Hồ đã thực hiện nghiêm quy chế, không thu phí gửi phương tiện giao thông của người đến giao dịch, làm việc. Tuy nhiên, do không bố trí được nguồn kinh phí xây dựng khu vực để phương tiện, trong khi người dân đến giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực công tác Công an như: Đăng ký nhân hộ khẩu, CMND, đăng ký xe mô tô, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT...rất nhiều. Được sự đồng ý của Thị ủy, UBND thị xã, Công an thị xã đã hợp đồng với cá nhân bên ngoài để trông giữ phương tiện cho người dân. Căn cứ Nghị quyết 117/2014/NQ-HĐND ngày 18/7/2014 của HĐND tỉnh quy định mức thu phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh, Công an thị xã đã đồng ý cho chủ điểm giữ xe thu phí giữ xe với mức thu 3.000đ/xe/lượt.

Ngày 14/12/2016, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND quy định mức thu các loại phí trên địa bàn tỉnh và thay thế Nghị quyết số 117/2014/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND

không quy định về mức thu phí trông giữ xe, do vậy, Công an tỉnh đã chỉ đạo Công an thị xã không tiến hành thu phí giữ xe đối với người dân đến giải quyết thủ tục hành chính.

Trên đây là tổng hợp trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri sau kỳ họp thứ Ba, HĐND tỉnh khóa IX, UBND tỉnh gửi đến các Đại biểu HĐND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố để theo dõi và thông báo cho cử tri địa phương mình. Những kiến nghị thuộc về cơ chế, chính sách; những ý kiến, kiến nghị xử lý các vụ việc phức tạp, liên quan đến các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh ghi nhận và báo cáo, đề xuất, kiến nghị với các Bộ, ngành ở Trung ương xem xét xử lý. Những vấn đề chưa rõ hoặc chưa được các Sở, ngành trả lời, các đại biểu có thể chất vấn, UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành sẽ trả lời trực tiếp hoặc trả lời bằng văn bản. /

Nơi nhận: *Ng*

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh; (báo cáo)
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- HU, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, TX, TP;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các P CM thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (nk_170b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Ngọc Nghị